



KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

SỐ 1 - 2023

ISSN 2525-2313

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH



➡ **ĐỔI MỚI VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ PHÁT TRIỂN TÀI SẢN TRÍ TUỆ...**

➡ **CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỂ THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN KH VÀ CN HÀ TĨNH**

➡ **ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG...**

Bản tin
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
Số 1 - 2023



Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI QUANG HOÀN

Giám đốc Sở KH và CN

Trưởng ban Biên tập

PHAN TRỌNG BÌNH

P.Giám đốc Sở KH và CN

Thư ký

LÊ ĐÌNH ĐOÃN

Biên tập viên

LÊ ĐÌNH ĐOÃN

NGUYỄN QUANG TÙNG

Địa chỉ: 142 Trần Phú - TP. Hà Tĩnh

Điện thoại: 02393.856 638

Http : //www.skhcn.hatinh.gov.vn

Email : phongttt.skhcn@hatinh.gov.vn

Ảnh bìa 1: *Thủ trưởng Bộ KH và CN Bùi Thế Duy, Giám đốc Sở KH và CN Bùi Quang Hoàn, tham quan gian hàng trưng bày và giới thiệu các sản phẩm KHCN của Hà Tĩnh, tại Hội nghị “Kết nối cung - cầu công nghệ, triển lãm, các sản phẩm kết quả nghiên cứu và phát triển công nghệ nổi bật vùng Bắc Trung Bộ tổ chức tại Huế (Techconnect Huế 2022)”*; ảnh Q.T

In 1000 cuốn, khổ 19 x 26,5cm, tại CÔNG TY CP IN HÀ AN. Số 09, ngõ 442 - Đường Nguyễn Công Trứ - TP. Hà Tĩnh. ĐT: 02393.859 471. Giấy phép xuất bản số 50/GPXB-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông Hà Tĩnh cấp ngày 16/9/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2023

TRONG SỐ NÀY

NHÂN VẬT SỰ KIỆN

- ✦ Ông Nguyễn Tiến Chương - Người đặt nền móng đầu tiên cho ngành Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh 1

HOẠT ĐỘNG TRAO ĐỔI - NGHIÊN CỨU TRIỂN KHAI

- ✦ Đổi mới và nâng cao hiệu quả phát triển tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh 3
- ✦ Cải cách hành chính để thúc đẩy phát triển khoa học và công nghệ Hà Tĩnh 6
- ✦ Hội liên hiệp phụ nữ Hà Tĩnh: Tăng cường chuyển đổi số, giúp phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế 8
- ✦ Tìm luận chứng khoa học để xây dựng quy trình kỹ thuật chăn nuôi hươu sao ở Hà Tĩnh 11
- ✦ Trường Cao đẳng y tế Hà Tĩnh chú trọng nghiên cứu, đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy học và khám chữa bệnh chất lượng cao 13
- ✦ Ứng dụng công nghệ sinh học trong sản xuất nông nghiệp và xử lý môi trường tại Hà Tĩnh 15
- ✦ Ứng dụng KH và CN nâng cao hiệu quả nghề sản xuất nấm tại huyện Thạch Hà 18
- ✦ Hoạt động Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng 20
- ✦ Nấm đối kháng Trichoderma - Nâng cao năng suất và hạn chế bệnh héo rũ hại lạc ở Hà Tĩnh 23

KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO

- ✦ Chuyển đổi số - Động lực mới cho phát triển 25
- ✦ Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo động lực xây dựng nền nông nghiệp năng suất, chất lượng 28

ĐIỂM TIN HOẠT ĐỘNG KH VÀ CN QUÝ I/2023

30

Ông Nguyễn Tiến Chương - Người đặt nền móng đầu tiên cho ngành Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh

Nguyễn Trọng Thắng

Phó Chủ tịch Hội Khoa học Lịch sử Hà Tĩnh



Chân dung đồng chí Nguyễn Tiến Chương (1920-2022)

Năm 1980, tôi đang làm công tác giảng dạy ở Học viện Chính trị - Quân sự thì được cấp trên điều động về Bộ chỉ huy quân sự Nghệ Tĩnh, được phân công phụ trách công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử quân sự, nên được tiếp xúc rất nhiều với các đồng chí lãnh đạo chủ chốt của tỉnh và những người đã từng tham gia hoạt động cách mạng ở địa phương. Đó là những nhân chứng Lịch sử rất cần thiết cho việc nghiên cứu, biên soạn Lịch sử. Trong số những nhân chứng lịch sử tôi đã từng tiếp xúc, có một người đã đề

lại trong tôi nhiều ấn tượng sâu sắc đó là ông Nguyễn Tiến Chương, nguyên Bí thư Tỉnh ủy, nguyên Trưởng ban Kỹ thuật (tiền thân của Ủy ban Khoa học Kỹ thuật tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh ngày nay). Một con người chất phác, giản dị, dễ gần gũi, một tấm gương sáng về đạo đức lối sống. Ông đã từng trải qua nhiều cương vị khác nhau, nhưng dù ở cương vị nào ông cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu đi đầu trong mọi công tác, được mọi người thương yêu, mến phục. Có một điều làm tôi hết sức bất ngờ nữa là: ông không chỉ là nhà chỉ huy quân sự, nhà chính trị mà ông còn là một nhà khoa học, có nhiều đóng góp cho tỉnh trên lĩnh vực Khoa học và Kỹ thuật.

Được tiếp xúc với ông và được nghe nhiều câu chuyện kể về ông của các thế hệ cán bộ, nhân dân địa phương, tôi đã thu thập được nhiều tư liệu có giá trị phục vụ cho công tác nghiên cứu, biên soạn Lịch sử, qua đó cũng được biết, được hiểu thêm về cuộc đời hoạt động và những thành tích

đóng góp của ông cho sự nghiệp cách mạng của Đảng.

Ông sinh ra tại mảnh đất Nha Trang (năm 1920), nhưng họ hàng, quê hương ông lại ở xã Kỳ Phong, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh. Năm 1916, bố ông tìm đến vùng đất Nha Trang để lập nghiệp rồi lấy vợ sinh con ở đó. Cả tuổi thơ ông gắn bó với mảnh đất Nha Trang, lớn lên ông theo học chương trình phổ thông ở đây. Khi cách mạng bùng nổ, ông cùng bao bạn bè cùng lứa đã xếp bút nghiên lên đường tham gia lực lượng vệ quốc, cùng nhân dân Nha Trang khởi nghĩa cướp chính quyền tháng 8 năm 1945. Năm 1946 ông theo gia đình về lại quê cha ở Kỳ Anh - Hà Tĩnh và bắt đầu sự nghiệp cách mạng nơi quê nhà. Từ một cán bộ Dân quân du kích xã; Bí thư Chi bộ, Chính trị viên Đại đội du kích tập trung của huyện; Huyện đội trưởng, Tỉnh đội trưởng, ông đã từng tham gia chiến đấu bảo vệ địa phương, tham gia chiến dịch Thượng Lào, rồi được bổ nhiệm Tham mưu phó, Bộ Tư lệnh Quân khu IV; Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Phó Bí thư

Thường trực Tỉnh ủy; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh; Bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh; Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy Nghệ Tĩnh; Phó Chủ tịch UBMTTQ Việt Nam, Đại biểu Quốc hội khoá VI. Từ một chiến sĩ vệ quốc rồi đến cương vị lãnh đạo chủ chốt của tỉnh, ông đã góp phần làm giàu thêm truyền thống cách mạng của quê hương, đất nước.

Trải qua 60 năm công tác, dù ở cương vị nào, ông vẫn luôn thể hiện là người cán bộ, đảng viên ưu tú, có lập trường tư tưởng vững vàng, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, vì mục tiêu lý tưởng cách mạng của Đảng. Khi còn là cán bộ chỉ huy quân sự, ông luôn suy nghĩ và tìm ra nhiều giải pháp để nâng cao chất lượng hoạt động của lực lượng dân quân tự vệ, chỉ huy đơn vị hoàn thành nhiệm vụ huấn luyện, chiến đấu bảo vệ địa phương. Thời kỳ ông là cán bộ huyện đội Kỳ Anh (1945-1946) chính ông là người đã cảm hóa 3 binh lính Nhật là: Kobayashi (ta đặt cho tên Việt là Nguyễn Nông); Suguino (tên Việt gọi là Nguyễn Nghiệp); Tanaca (tên Việt gọi là Lương Đại), sau đó mời họ tham gia huấn luyện cho dân quân du kích, những người này đã đóng góp nhiều công sức cho công tác xây dựng dân quân du kích địa phương lúc bấy giờ. Khi ở cương vị cao hơn là Tỉnh đội trưởng, Tham mưu phó Quân khu, ông đã làm việc hết sức mình, có nhiều sáng tạo trong

công tác tổ chức, xây dựng đội ngũ cán bộ, xây dựng cơ đoàn kết gắn bó trong cơ quan, đơn vị, cùng tập thể chỉ huy, lãnh đạo đơn vị hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Năm 1959, ông được giao nhiệm vụ làm Trưởng Ban Khoa học kỹ thuật đầu tiên của tỉnh Hà Tĩnh. Mặc dù chưa qua đào tạo cơ bản, chưa có kinh nghiệm chỉ đạo và tổ chức thực hiện ở lĩnh vực này, nhưng ông đã cố gắng học hỏi, tích lũy kinh nghiệm, cùng với lãnh đạo Ban khắc phục mọi khó khăn, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức khoa học; tổ chức giới thiệu, triển lãm, tham quan mô hình và phát động các phong trào thi đua cải tiến kỹ thuật trong sản xuất; tập trung áp dụng tiến bộ kỹ thuật trong tuyển chọn, xử lý giống, thay giống mới có chất lượng cao, cải tiến công cụ sản xuất. Với những hoạt động tích cực đó, ông đã cùng với tập thể Ban Khoa học kỹ thuật tỉnh góp phần đáng kể vào việc đẩy lùi tập quán canh tác lạc hậu, xây dựng nếp làm ăn mới, tiến bộ, đưa lại năng suất lao động cao hơn, chất lượng sản phẩm nông nghiệp tốt hơn, từng bước đưa nền kinh tế của tỉnh nhà phát triển đi lên.

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, với cương vị là Chủ tịch Ủy ban Hành chính tỉnh, ông đã chỉ đạo các ngành, các địa phương huy động mọi lực lượng, phương tiện để tập trung thực hiện bằng được nhiệm vụ chiến

đấu, bảo đảm giao thông vận tải, chi viện tiền tuyến và duy trì hoạt động sản xuất trong thời chiến. Thời điểm đó máy bay địch đánh phá rất ác liệt, để động viên anh chị em dân công hỏa tuyến ra mặt trận, ông đã trực tiếp tham gia đẩy xe thồ chuyển hàng từ hậu phương ra tiền tuyến. Ông cũng là người có nhiều sáng kiến trong chỉ đạo công tác bảo đảm giao thông vận tải và tổ chức lực lượng chiến đấu, đánh máy bay, tàu chiến địch với nhiều trận đánh xuất sắc, cùng nhiều công trình giao thông, thủy lợi tiêu biểu như đường K130, hồ Kẻ Gỗ... đã để lại nhiều dấu ấn không quên về ông trên quê hương Hà Tĩnh anh hùng.

Sau này với cương vị là Bí thư Tỉnh ủy, giữ vai trò là người đứng đầu Đảng bộ, ông đã phát huy năng lực, trí tuệ, kinh nghiệm công tác, cùng với tập thể Thường trực, Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, chấp hành nghiêm túc các nguyên tắc của Đảng, quy chế làm việc của cấp ủy, tuân thủ sự phân công của tổ chức, công tâm khách quan trong công việc, gương mẫu đi đầu, nói đi đôi với làm. Trong chỉ đạo điều hành, ông liên tục đổi mới phương thức lãnh đạo, phương pháp công tác, tập trung vào những vấn đề khó khăn, vướng mắc, những định hướng lớn, trọng yếu để thống nhất triển khai thực hiện. Với tác phong sâu sát cơ sở, giữ vững nguyên tắc, ông luôn

(Xem tiếp trang 7)

Đổi mới và nâng cao hiệu quả phát triển tài sản trí tuệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh

Phan Trọng Bình

Phó GD Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh

Trong xu thế hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay, phát triển tài sản trí tuệ trở thành công cụ đắc lực và hữu hiệu giúp các địa phương, các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh khai thác tiềm năng, lợi thế và nâng cao giá trị, khả năng cạnh tranh cho các sản phẩm, hàng hóa của địa phương.

Nhận thức được vai trò quan trọng đó, trong những năm qua, tỉnh Hà Tĩnh đã quan tâm, chú trọng đến hoạt động phát triển tài sản trí tuệ cho các sản phẩm địa phương. Năm 2022, Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh đã ban hành Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND ngày 08/11/2022 về một số chính sách khoa học công nghệ đến năm 2025 (trên cơ sở tích hợp các Nghị quyết chính sách về sở hữu trí tuệ, thị trường KH-CN, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tiêu chuẩn-đo lường-chất lượng); Qua đó đã tạo hành lang pháp lý về chủ trương, chính sách và kinh phí để triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa



Đ/c Phan Trong Bình - Phó GD Sở, báo cáo tham luận tại Hội nghị Sở hữu trí tuệ toàn quốc năm 2023, tổ chức tại tỉnh Thừa Thiên Huế; ảnh Đ.P

bàn. Đến nay, tỉnh Hà Tĩnh đã và đang xây dựng, phát triển tài sản trí tuệ cho 19 sản phẩm đặc sản, sản phẩm chủ lực và làng nghề của tỉnh dưới hình thức nhãn hiệu tập thể (*Cam Vũ Quang, Mật ong Vũ Quang, rau, củ, quả Trạng Sơn, Mộc Thái Yên, chè Hồng Lộc*), nhãn hiệu chứng nhận (*Cam Thượng Lộc, Cam Khe Máy, Cam Sơn Mai, Mật ong Hương Sơn, Cam Bù Hương Sơn, cu đơ Hà Tĩnh, Nước mắm Kỳ Ninh, Mực Thạch Kim, Bánh gai Đức Yên, Gạo rươi Đức*

Thọ - đang xây dựng) và chỉ dẫn địa lý (*Nhung hươu Hương Sơn, Bưởi Phúc Trạch, Hành tằm Thiên Lộc và Mai vàng Kỳ Nam - đang xây dựng*), qua thống kê cho thấy các sản phẩm đặc sản địa phương sau khi được xây dựng thương hiệu, phát triển tài sản trí tuệ đều phát huy vai trò, giá trị sản phẩm được nâng lên từ 10-15% và giữ ổn định qua các năm, thị trường tiêu thụ được mở rộng, danh tiếng và uy tín sản phẩm từng bước được khẳng định, qua đó từng

bước xây dựng ý thức xây dựng và phát triển sản phẩm dựa trên công cụ sở hữu trí tuệ trong cộng đồng; đã tư vấn, hỗ trợ đăng ký bảo hộ cho 22 sáng chế/giải pháp hữu ích, 19 kiểu dáng công nghiệp, 2.451 nhãn hiệu trên địa bàn tỉnh, qua đó đã tạo tiền đề thuận lợi cho các cơ sở xây dựng, phát triển thành chuỗi thương hiệu như: Công ty CP Dược Hà Tĩnh, Phở dê Rồng Vàng (nhượng quyền thương hiệu cho gần 10 cơ sở, với giá trị nhượng quyền 300-350 triệu/cơ sở), Cu đơ Phong Nga, nhưng hươu Chiến Sơn, nước mắm Luận Nghiệp...

Để đạt được một số kết quả trên, ngoài sự quan tâm, tạo điều kiện của các cấp chính quyền thì công tác tham mưu triển khai hoạt động hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của Sở KH&CN Hà Tĩnh thường xuyên có sự đổi mới sáng tạo nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, cụ thể:

- Đổi mới trong công tác tham mưu chính sách: Hà Tĩnh là một trong số các tỉnh đầu tiên tham mưu Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết chuyên đề về hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh (năm 2015, tham mưu ban hành Nghị quyết số 141/2015/NQ-HĐND; năm 2020, tham mưu ban hành Nghị quyết 252/2020/NQ-HĐND; năm 2022, tham mưu ban hành Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND), qua đó đã tạo hành

lang pháp lý cho hoạt động hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ trên địa bàn tỉnh. Thông qua Nghị quyết đã thúc đẩy, tạo cơ chế cho các địa phương cấp huyện cụ thể hóa bằng các Nghị quyết chính sách của huyện và tham gia vào hoạt động hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ để nâng cao giá trị cho các sản phẩm địa phương. Ngoài ra, để hỗ trợ đồng bộ hoạt động phát triển tài sản trí tuệ, Sở KH và CN Hà Tĩnh còn tham mưu thêm các chính sách về đổi mới, chuyển giao công nghệ; khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và xây dựng tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng sản phẩm hàng hóa (Nghị quyết số 18/2018/ND-HĐN, Nghị quyết số 91/2019/NQ-HĐND, Nghị quyết số 215/2020/NQ-HĐND nay được tích hợp vào Nghị quyết số 95/2022/NQ-HĐND).

- Đổi mới trong công tác tuyên truyền, đào tạo: Ngoài việc tăng cường, đa dạng hóa hoạt động tuyên truyền kiến thức về sở hữu trí tuệ, công tác đào tạo nguồn nhân lực sở hữu trí tuệ cũng được đổi mới, Hà Tĩnh là tỉnh đầu tiên đề xuất sáng kiến với Cục Sở hữu trí tuệ hỗ trợ đào tạo kiến thức về sở hữu trí tuệ cho 15 cán bộ phụ trách KHCN cấp huyện. Các nhân tố được đào tạo đã phát huy vai trò tham mưu, triển khai hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ tại địa phương, trở thành những tư vấn viên về hoạt

động sở hữu trí tuệ cho các cơ sở sản xuất kinh doanh tại địa phương. Thời gian tới kính đề nghị Cục tiếp tục đẩy mạnh, hỗ trợ cho các địa phương về hoạt động đào tạo nguồn nhân lực như trên.

- Đổi mới trong công tác tư vấn, hỗ trợ ứng dụng các tiến bộ KHCN vào sản xuất nhằm khai thác các lợi thế về điều kiện tự nhiên, con người để tạo ra sản phẩm mới, nâng cao chất lượng sản phẩm và phát triển tài sản trí tuệ: hoạt động ứng dụng, chuyển giao KHCN được hỗ trợ đồng bộ, có sự kế thừa nhằm tạo ra kết quả, sản phẩm có giá trị thương mại cao, từ đó từng bước hình thành mô hình liên kết trong hoạt động nghiên cứu, ứng dụng KHCN gắn với hoạt động thương mại hóa sản phẩm. Điển hình là sản phẩm Gạo rươi, cáy Đức Thọ, đây là sản phẩm bà con đã sản xuất từ lâu, nhưng do sử dụng giống lúa chất lượng không cao và chưa ứng dụng tiến bộ KHCN nên sản lượng thấp, chưa phát huy hết lợi thế của sản phẩm. Trong quá trình tư vấn, Sở đã hỗ trợ triển khai các mô hình ứng dụng KHCN (du nhập giống gạo chất lượng cao, xây dựng mô hình sản xuất lúa gạo theo hướng hữu cơ, mô hình sản xuất cánh đồng mẫu lớn...) từ đó hình thành lên vùng sản xuất hàng hóa có quy mô để hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ cho sản phẩm gạo thu hoạch từ ruộng rươi

mang thương hiệu “Gạo Đứơc Thọ”, qua đó nâng cao thu nhập cho người dân sản xuất lên 4-5 lần.

- Đòi mới một số khâu trong hoạt động triển khai hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ: để đảm bảo tính hiệu quả và thúc đẩy hoạt động quảng bá thương hiệu, phát triển thị trường cho các sản phẩm địa phương, trong quá trình triển khai Sở luôn có chủ trương thực hiện nội dung quảng bá, phát triển thị trường phải gắn với các nhân tố là doanh nghiệp, hợp tác xã (chủ thể kinh doanh), qua đó hình thành được mô hình liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm một cách bài bản. Ngoài ra, để đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số hiện nay, các nhiệm vụ phát triển tài sản trí tuệ của địa phương đều có nội dung xây dựng cơ sở dữ liệu và số hóa dữ liệu theo hình thức Webmap làm tiền đề cho hoạt động quản lý, truy xuất nguồn gốc sản phẩm và hiện nay tỉnh cũng đã giao cho ngành (cụ thể là Chi cục Tiêu chuẩn – Đo lường - Chất lượng) xây dựng công truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hóa tỉnh Hà Tĩnh .

- Đòi mới trong công tác phối hợp, lồng ghép nguồn lực: công tác hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ cho sản phẩm địa phương được lồng ghép, phối hợp chặt chẽ với các Chương trình mục tiêu của Trung ương, của tỉnh và địa phương, như: Chương

trình Nông thôn mới, Chương trình OCOP, Chương trình Khuyến Công, các chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của cấp huyện... qua đó đã huy động được các nguồn lực để đồng hành, phát triển.

Công tác đòi mới, nâng cao hoạt động phát triển tài sản trí tuệ của địa phương đã góp phần quan trọng trong hình thành, phát triển sản phẩm hàng hóa, qua đó góp phần nâng cao giá trị, thu nhập cho người dân sản xuất, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Với kinh nghiệm của mình, Hà Tĩnh gợi ý một số giải pháp nâng cao hiệu quả phát triển tài sản trí tuệ trong thời gian tới như sau:

- Tích cực vận động, tranh thủ sự hỗ trợ, giúp đỡ về chuyên môn và nguồn lực của Cục Sở hữu trí tuệ trong công tác triển khai hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ.

- Đẩy mạnh công tác tham mưu cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của địa phương, qua đó huy động được các nguồn lực của địa phương góp phần chủ động triển khai nhiệm vụ phát triển tài sản trí tuệ;

- Đẩy mạnh và đa dạng hình thức tuyên truyền, đào tạo kiến thức về sở hữu trí tuệ để nâng cao nhận thức, năng lực cho các chủ thể có liên quan đến hoạt động phát triển tài sản trí tuệ;

- Thường xuyên đòi mới,

gắn kết, hỗ trợ các chủ thể quyền hoàn thiện các công cụ phương tiện quản lý, kiểm soát việc sử dụng thương hiệu được bảo hộ trên sản phẩm, từ đó từng bước hình thành ý thức cho các chủ thể được trao quyền tự bảo vệ thương hiệu trong quá trình sản xuất, kinh doanh tạo lòng tin cho người tiêu dùng, tăng năng lực cạnh tranh trên thị trường; hỗ trợ hướng dẫn các chủ thể quyền và chủ thể được trao quyền ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện số hóa dữ liệu để minh bạch các thông tin đến người tiêu dùng, phát triển thị trường, nâng cao giá trị của thương hiệu.

- Đẩy mạnh công tác thực thi quyền, tăng cường sự phối kết hợp của cơ quan thực thi quyền trên bàn toàn tỉnh trong công tác thanh tra, kiểm tra; nâng cao vai trò của quần chúng nhân dân trong việc cung cấp thông tin đối với các tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp có hành vi vi phạm về quyền sở hữu trí tuệ.

- Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành về giá trị tài sản sở hữu trí tuệ đối với sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương để từ đó có những tham mưu đề xuất đối với lĩnh vực quản lý phù hợp góp phần tăng các chủ thể quyền được bảo hộ trên nhiều lĩnh vực sản xuất kinh doanh.

P.T.B

CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH ĐỂ THỨC ĐẨY PHÁT TRIỂN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH

Dương Chiến

Công tác cải cách hành chính (CCHC) được Sở KH&CN Hà Tĩnh triển khai đồng bộ từ cải cách thủ tục hành chính (TTHC), tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức... đến phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.

Với đặc thù hoạt động trong lĩnh vực y tế, hằng năm, anh Lê Hải Sơn - Trưởng phòng Kỹ thuật, Bệnh viện Đa khoa Sài Gòn - Hà Tĩnh phải làm các TTHC đề nghị kiểm định an toàn bức xạ cho một số thiết bị tại đơn vị. Bởi vậy, việc Sở KH và CN đẩy mạnh CCHC đã tạo thuận lợi rất nhiều cho bệnh viện.

Anh Lê Hải Sơn chia sẻ: “Trước đây chúng tôi phải nộp bộ thủ tục tại sở, có khi sai sót phải làm lại nên tốn khá nhiều thời gian, công sức. Hiện nay, sở đã có thể tiếp nhận hồ sơ trực tuyến nên thuận tiện hơn rất nhiều. Với một số hồ sơ bắt buộc phải nộp bản giấy (do đặc thù) thì cán bộ hành chính cũng phối hợp với chúng tôi qua mạng internet trong quá trình hoàn thành thủ tục để hạn chế sai sót khi nộp hồ sơ trực tiếp”.

Cũng hoạt động trong lĩnh vực y tế, bác sỹ Hà Huy Thịnh - Giám đốc Phòng khám Đa khoa Việt Đức (thị trấn Đức Thọ, Đức Thọ) phấn khởi: "Phòng khám cách khá

xa trung tâm hành chính công nên việc nộp hồ sơ hành chính trước đây khá khó khăn, tốn nhiều thời gian, chi phí. Vì thế việc ứng dụng công nghệ số, CCHC của cơ quan Nhà nước là rất quan trọng.

Hằng năm phòng khám phải thực thực hiện các giao dịch về TTHC với ngành KH và CN về kiểm định an toàn bức xạ. Hiện nay, chúng tôi có thể nộp hồ sơ trực tuyến hoặc gửi nhận qua đường bưu điện, nộp lệ phí trực tuyến nên rất thuận tiện. Tuy nhiên trong lĩnh vực kiểm định an toàn bức xạ vẫn có một số hồ sơ bắt buộc phải nộp bản giấy; do đó tôi mong muốn ngành KH và CN có các giải pháp tiến tới thực hiện giao dịch trực tuyến 100% thủ tục”.

Theo số liệu từ Sở KH và CN, đến nay, tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận mới và thực hiện trên môi trường điện tử của ngành KH và CN đạt trên 80%. Sở cũng đã công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị, công khai địa chỉ và hộp thư góp ý tại trụ sở cơ quan và trên cổng thông tin điện tử. Trong năm 2022 và những tháng đầu năm 2023, ngành không nhận được ý



Sở KH và CN đã điều chỉnh, đơn giản hóa các TTHC, cắt giảm các khâu, quy trình giải quyết; ảnh D.C

kiến phản ánh kiến nghị hành vi hành chính.

Chánh Văn phòng Sở KH và CN Phan Công Cử chia sẻ, thời gian qua, sở đã đẩy mạnh rà soát, bổ sung THHC mới; điều chỉnh, đơn giản hóa các THHC, cắt giảm các khâu, quy trình giải quyết; đảm bảo các quy trình thực hiện THHC công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng thời hạn.

Đặc biệt, Sở KH và CN đã chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số; gắn chuyển đổi số với hiện đại hóa nền hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả cải cách hành chính, bảo đảm an toàn thông tin mạng. Ứng dụng CNTT trong mọi hoạt động chỉ đạo, điều hành, thực hiện công tác chuyên môn, phục vụ người dân, doanh nghiệp trong toàn ngành. Thực hiện tốt việc

kết nối liên thông, trao đổi văn bản, tài liệu của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên môi trường mạng; hạ tầng cung cấp dịch vụ công trực tuyến; tiếp cận thông tin, khai thác dữ liệu mở và các ứng dụng khác. Số hóa 100% văn bản đi, đến (trừ văn bản mật).

Bên cạnh đó, duy trì hoạt động thường xuyên, liên tục, đảm bảo chất lượng cũng như số lượng thông tin cập nhật lên Cổng thông tin điện tử phục vụ nhu cầu khai thác thông tin, tra cứu văn bản, THHC của người dân và doanh nghiệp. Phát huy sàn giao dịch công nghệ trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh; giới thiệu, trung gian khâu nối các công nghệ mới, tiên tiến giúp người dân, doanh nghiệp đổi mới công nghệ. Duy trì thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015.

Năm 2022, Sở KH&CN đứng thứ nhất trong bảng chỉ số xếp hạng CCHC và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu trong thực hiện CCHC các sở, ban, ngành cấp tỉnh (94.87 điểm).

Đây là cơ sở, nền tảng quan trọng để ngành tiếp tục đẩy mạnh CCHC, chuyển đổi số, đưa KH&CN trở thành động lực cho sự phát triển của địa phương. Thời gian tới, sở sẽ tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, đẩy mạnh cải cách THHC, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của cán bộ, công chức; tạo thuận lợi và giảm thời gian, chi phí cho tổ chức, cá nhân; hỗ trợ đổi mới công nghệ, xúc tiến thương mại, phát triển tài sản trí tuệ, ứng dụng CNTT, áp dụng các công cụ tiên tiến trong quản lý, điều hành, sản xuất.

**Giám đốc Sở KH và CN
Bùi Quang Hoàn**

D.C

Ông Nguyễn Tiến Chương ... (Tiếp theo trang 2)

giữ được mối quan hệ đoàn kết, gắn bó, phát huy được trí tuệ tập thể trong lãnh đạo, chỉ đạo. Bằng tình cảm chân thành và trách nhiệm của một cán bộ lãnh đạo đi trước, ông luôn tận tình giúp đỡ, truyền đạt những kinh nghiệm trong lãnh đạo, chỉ đạo cho các thế hệ đi sau.

Với những công hiến và đóng góp quan trọng trong suốt quá trình công tác, ông đã được Đảng, Nhà nước tặng

thưởng nhiều danh hiệu cao quý như: Huân chương Độc lập hạng Nhì, Huy hiệu 75 năm tuổi Đảng, Huân chương Chiến thắng hạng nhất, Huân chương Kháng chống Mỹ hạng nhất và nhiều huy chương, huy hiệu cao quý khác.

Ông ra đi ở tuổi đời 103, trong suốt 60 năm hoạt động cách mạng, từ những ngày còn là chiến sỹ tự vệ ở thị xã Nha Trang cho đến khi làm đến cán bộ lãnh đạo cấp cao, dù ở cương vị nào ông Nguyễn Tiến Chương cũng luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Ông đã để lại cho

thế hệ sau những bài học quý trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo; mãi mãi là tấm gương sáng ngời về người lãnh đạo mẫu mực, tâm huyết và sáng tạo, hết lòng phụng sự Đảng, phục vụ Nhân dân. Tuy không được gần gũi nhiều, nhưng tôi vẫn cảm nhận được một nhân cách lớn từ ông - người lãnh đạo vừa có tâm, vừa có tầm, luôn tận tụy với công việc, suốt đời phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp các mạng của Đảng và hạnh phúc của nhân dân. Một con người thật đáng kính, đáng trân trọng.

N.T.T

Hội Liên hiệp phụ nữ Hà Tĩnh: Tăng cường chuyển đổi số, giúp phụ nữ khởi nghiệp, phát triển kinh tế

Nguyễn Thị Lệ Hà
Chủ tịch Hội LHPN tỉnh

Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, chuyển đổi số vừa là yêu cầu tất yếu, vừa là cơ hội để tiến nhanh, tiến xa hơn trong mọi lĩnh vực phát triển của đời sống, kinh tế, xã hội. Chuyển đổi số, phát triển thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh đã mở ra nhiều cơ hội cho phụ nữ khởi nghiệp. Chủ động tham gia chuyển đổi số giúp phụ nữ bắt kịp xu hướng mới, tăng thu nhập cho gia đình, góp phần phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.

Nhận thức rõ vai trò quan trọng và cơ hội của chuyển đổi số đối với sự phát triển của phụ nữ, Hội LHPN Hà Tĩnh luôn xác định: phát triển bền vững tổ chức Hội bao hàm sự phát triển, đổi mới sáng tạo, lấy việc ứng dụng công nghệ làm cơ sở, điều kiện, tiền đề để Hội đổi mới mạnh mẽ nội dung,



Các đại biểu tham dự buổi tập huấn “Ứng dụng công nghệ số vào kinh doanh cho phụ nữ trong hội nhập quốc tế”, do Hội LHPN Hà Tĩnh phối hợp với Ban Quốc tế - Trung ương Hội LHPN Việt Nam tổ chức; Ảnh: PV

phương thức hoạt động. Theo đó, Hội LHPN tỉnh đã ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam về “Hỗ trợ phụ nữ hội nhập quốc tế đến năm 2030”; Nghị quyết 05 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số giai đoạn

2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó xác định: thúc đẩy sự tham gia của phụ nữ trong kinh tế số là một trong những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ.

Trong thời gian qua, Hội LHPN Hà Tĩnh đã tập trung

tuyên truyền nâng cao kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, hội viên và các doanh nghiệp, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ. Trong đó, chú trọng trang bị các kiến thức và kỹ năng số cơ bản giúp mở rộng kinh doanh, kết nối, đưa sản phẩm đến gần hơn với khách hàng. Hội đã chủ động phối hợp với các ngành chuyên môn: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ; tranh thủ kinh nghiệm từ các chuyên gia đến từ trường Đại học Vinh, Đại học Kinh tế Huế, Công ty TNHH Giải pháp phát triển doanh nghiệp iViet (Hà Nội) tập huấn chuyên sâu về các chuyên đề: Truyền thông về chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ số trong sản xuất kinh doanh; tạo lập doanh nghiệp

triển khai hoạt động kinh doanh, lập kế hoạch kinh doanh; kỹ năng truyền thông Marketing; hướng dẫn kỹ năng, phương pháp trình bày lập kế hoạch kinh doanh; quy trình xây dựng sản phẩm OCOP và trao đổi, chia sẻ một số thuận lợi, khó khăn từ các ý tưởng khởi nghiệp. Đặc biệt, Hội chú trọng hướng dẫn quy trình, kỹ thuật và những lưu ý khi thiết lập gian hàng và bán sản phẩm trên Shopee; hướng dẫn xây dựng và thực hành chụp ảnh, tạo clip ngắn giới thiệu sản phẩm; hướng dẫn và thực hành livestream bán hàng hiệu quả trên Facebook; tổ chức các diễn đàn, hướng dẫn liên kết với các Doanh nghiệp đưa sản phẩm lên các sàn giao dịch điện tử (VOSO, VNPOST...) để giới

thiệu quảng bá và tìm kiếm thị trường.

Để đẩy mạnh chuyển đổi số, tạo ra phong trào chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin vào sản xuất, kinh doanh... Hội LHPN Hà Tĩnh đã chỉ đạo các cấp Hội, các đơn vị trực thuộc, các mô hình, HTX, Doanh nghiệp của phụ nữ tạo lập các trang Facebook, Website giúp hội viên tiếp cận thông tin nhanh, kịp thời hơn. Đến nay 100% Hội LHPN các cấp đã có trang Facebook với trên 249 ngàn lượt người theo dõi, qua đó đã giúp cho hàng chục ngàn hội viên, phụ nữ được tiếp cận các kiến thức về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội.

Bên cạnh đó, hàng năm, Hội LHPN tỉnh đều phát



Thí sinh đang trình bày giải pháp tại chung kết cuộc thi "Ý tưởng khởi nghiệp năm 2022", do Hội LHPN Hà Tĩnh phối hợp với Hiệp Hội Doanh nhân nữ tổ chức; Ảnh: PV



Chị Võ Thị Hồng Soa, Chủ nhiệm tổ hợp tác sản xuất, thu mua và chế biến dầu lạc Soa Thẳng, thôn Văn Khang, xã Tùng Châu, huyện Đức Thọ giới thiệu sản phẩm; Ảnh: PV

động “Ngày phụ nữ khởi nghiệp”, tổ chức tập huấn cho hội viên về khởi sự kinh doanh, năng lực quản lý, hỗ trợ và tiếp cận các chính sách; tham gia các hội nghị, hội thảo về phát triển doanh nghiệp; nâng cao nhận thức về chuyển đổi số... góp phần thực hiện có hiệu quả Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025”. Trong 5 năm qua, Hội LHPN các cấp trong tỉnh đã hỗ trợ hiện thực hóa và nhân rộng 401 ý tưởng khởi nghiệp trên các lĩnh vực; 277 ý tưởng tham gia dự thi cấp tỉnh và Trung ương, trong đó có 41 ý tưởng, dự án được trao giải cấp tỉnh, 4 ý tưởng lọt vào vòng chung kết toàn quốc. Hỗ trợ thành lập mới 395 tổ hợp tác, 43 hợp tác xã, chỉ đạo ra mắt Hiệp hội Nữ doanh nhân tỉnh, 11 câu lạc bộ ở cấp huyện và cơ sở.

Đặc biệt, Hội LHPN tỉnh luôn quan tâm phối hợp, huy động nguồn lực hỗ trợ các ý tưởng đạt giải ứng dụng chuyển đổi số trong điều hành, quản lý, trong sản xuất kinh doanh, giới thiệu và quảng bá sản phẩm. Tại cuộc thi chung kết “Ý tưởng phụ nữ khởi nghiệp năm 2022”, Hội LHPN tỉnh đã kêu gọi nguồn lực, trao tặng 06 bộ giải pháp SmartOffice (với 2

phần hệ văn phòng điện tử không giấy Eoffice và hội nghị trực tuyến MobiFone Meeting) và Smartsale (với 2 phần hệ Sale và Marketing) dùng miễn phí trong 12 tháng với tổng giá trị hơn 120 triệu đồng cho 06 tác giả có ý tưởng đạt giải nhất, nhì, ba. Đây là cơ hội để hội viên phụ nữ nắm bắt nhanh chóng thông tin tình hình thị trường, tiếp cận với các mô hình kinh doanh mới; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ trong giao dịch thương mại, tiếp cận khách hàng, quản lý hoạt động và nâng cao khả năng cạnh tranh trong quá trình sản xuất kinh doanh, tạo ra các giá trị mới.

Tuy nhiên, thực tế cho thấy phụ nữ còn gặp nhiều rào cản, khó khăn trong tiếp cận thiết bị, công nghệ, kiến thức và kỹ năng số. Vì vậy đòi hỏi chị em cần phải nỗ lực nhiều hơn, không ngừng học tập nâng cao nhận thức, năng lực chuyển đổi số để tận dụng cơ hội phát triển bản thân, gia đình và đóng góp hiệu quả vào sự phát triển chung của đất nước. Bên cạnh đó cần sự hỗ trợ, tạo điều kiện của cấp ủy, chính quyền từ việc ban hành cơ chế, chính sách để phụ nữ khởi nghiệp; đồng

thời quan tâm hỗ trợ trang thiết bị, phương tiện làm việc, sự phối hợp, hướng dẫn, giúp đỡ của các ban, ngành liên quan, các tổ chức để các cấp Hội, hội viên phụ nữ thực hiện chuyển đổi số.

Thời gian tới, để hỗ trợ thúc đẩy phụ nữ ứng dụng công nghệ số vào sản xuất, kinh doanh, Hội LHPN tỉnh sẽ ban hành Chương trình hành động chuyển đổi số, trọng tâm là hỗ trợ hội viên, phụ nữ tham gia vào nền kinh tế số, xã hội số; hỗ trợ phụ nữ kiến thức, kỹ năng về công nghệ số, áp dụng vào sản xuất kinh doanh và tham gia thương mại điện tử, phối hợp tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức cho phụ nữ là chủ doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh; đồng thời tích cực phối hợp với các ngành chuyên môn hỗ trợ, hướng dẫn chị em mạnh dạn ứng dụng các thiết bị khoa học công nghệ mới vào quá trình sản xuất, kinh doanh. Qua đó, góp phần giúp các cơ sở sản xuất, kinh doanh do phụ nữ quản lý nâng cao vị thế, giá trị sản phẩm và mở rộng thị trường tiêu thụ.

N.T.L.H

Tìm luận chứng khoa học để xây dựng quy trình kỹ thuật chăn nuôi hươu sao ở Hà Tĩnh

Hoàng Sam

Đề tài khoa học cấp tỉnh “Nghiên cứu tập tính sinh học, khả năng ứng dụng công nghệ sinh sản và một số bệnh thường gặp trong chăn nuôi hươu sao tại Hà Tĩnh” do Thạc sĩ Trần Hùng, Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi – Thú y Hà Tĩnh chủ trì thực hiện đã cung cấp luận chứng khoa học để xây dựng quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định chăn nuôi loài mới này.

Giai đoạn 2012 - 2022, đàn hươu toàn tỉnh tăng bình quân trên 3%/năm, tổng đàn hươu hiện có trên địa bàn

tỉnh gần 38.500 con, trở thành địa phương có tổng đàn hươu lớn nhất cả nước (chiếm 63%). Sản lượng nhung hằng năm đạt gần 18 tấn, giá trị tương đương khoảng 185 tỷ đồng/năm, đưa lại nguồn thu nhập ổn định cho nhiều hộ dân. Năm 2019, sản phẩm nhung hươu Hà Tĩnh được cấp chỉ dẫn địa lý.

Theo đánh giá của Chi cục Chăn nuôi và Thú y Hà Tĩnh, với việc Luật Chăn nuôi (năm 2018) bổ sung hươu sao vào danh mục đối tượng vật nuôi đã tạo hành lang pháp lý, mở ra nhiều cơ

hội thúc đẩy sản xuất và chế biến sản phẩm (trước đó, hươu sao được xem là động vật rừng). Tuy nhiên, trên thực tế, nghề chăn nuôi hươu đang tự phát, người dân chủ yếu nuôi ở quy mô nông hộ, trang trại nhỏ; kỹ thuật nuôi, chăm sóc dựa vào kinh nghiệm và truyền miệng. Hiện chưa có quy trình, tiêu chuẩn, định mức kinh tế kỹ thuật như các đối tượng vật nuôi khác, chưa có nhiều nghiên cứu trên đối tượng hươu sao...

Bên cạnh đó, chăn nuôi hươu sao đang gặp một số vấn đề hạn chế có thể dẫn



Kết quả nghiên cứu của đề tài góp phần giúp cho các cơ quan quản lý tại tỉnh Hà Tĩnh trong việc xây dựng chính sách để phát triển chăn nuôi có hiệu quả; ảnh: PV



Trong khuôn khổ đề tài, Chi cục Chăn nuôi và Thú y cũng chế tạo ra vật dụng có thể cố định hươu trong các trường hợp thực hiện việc điều trị, tiêm truyền hoặc cắt nhung; ảnh: PV

đến nguy cơ giảm sự đa dạng sinh học do công tác quản lý giống và quy trình chăn nuôi, phòng chống dịch bệnh. Do vậy, Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Sở NN&PTNT) được giao chủ trì thực hiện đề tài: “Nghiên cứu tập tính sinh học, khả năng ứng dụng công nghệ sinh sản và một số bệnh thường gặp trong chăn nuôi hươu sao tại Hà Tĩnh”. Đây là một công trình nghiên cứu quan trọng với mục tiêu ứng dụng vào thực tiễn phát triển chăn nuôi, góp phần nâng cao giá trị kinh tế và thu nhập bền vững cho người nuôi hươu.

Ông Trần Hùng - Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y, chủ nhiệm đề tài cho biết: “Sau 18 tháng triển khai, đến nay, nhóm nghiên cứu đã hoàn thiện, xây dựng báo cáo chuyên đề về thực trạng nuôi hươu sao và bản đồ phân bố hươu sao tại các huyện Hương Sơn và Hương Khê. Từ các nghiên cứu về tập tính sinh học của hươu sao, chúng tôi đã đưa ra các khuyến cáo phù hợp với thực tiễn và cải tiến trong chăm sóc nuôi dưỡng nâng cao hiệu quả sản xuất chăn nuôi. Bên cạnh đó, việc xác định các chỉ tiêu sinh lý, sinh hóa máu sẽ là cơ sở cho các

nghiên cứu về giống loài, chẩn đoán, xác định các bệnh trên hươu...”.

Đề tài cũng đã nghiên cứu, đánh giá khả năng ứng dụng công nghệ sinh sản, trong đó thực hiện việc đánh giá tình trạng sinh sản, nghiên cứu phương pháp tiếp cận hươu sao (chế tạo dụng cụ cố định), phân tích các chỉ tiêu tinh trùng hươu sao, mở ra các hướng cho nghiên cứu chuyên sâu về ứng dụng công nghệ sinh sản. Thông qua kết quả thực hiện các nội dung nghiên cứu các tập tính sinh học, đánh giá khả năng ứng dụng công nghệ sinh sản cho hươu sao, đơn vị đã xây dựng báo cáo chuyên đề về “Tập tính sinh học của hươu sao nuôi tại Hà Tĩnh và khả năng ứng dụng công nghệ sinh sản”.

Cùng đó là lấy mẫu bệnh phẩm, đánh giá sự lưu hành của một số loại dịch bệnh, kết quả điều tra, khảo sát tại các hộ chăn nuôi, làm việc với thú y viên cơ sở, tham vấn kinh nghiệm người nuôi và các chuyên gia, Chi cục Thú y đã xây dựng “Sổ tay Hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi và phòng trị một số bệnh thường gặp trên hươu sao”. Đây là tài liệu có giá trị đối với người chăn nuôi hươu trên địa bàn tỉnh. Quá

trình nghiên cứu, đề tài cũng góp phần đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ chuyên môn các cấp từ tỉnh đến cơ sở.

Phó Trưởng phòng Quản lý Khoa học (Sở KH&CN) Lê Ngọc Nhân cho hay, đề tài đã hoàn thành các mục tiêu đề ra. Bên cạnh việc cung cấp một số sản phẩm khoa học có giá trị, kết quả nghiên cứu là cơ sở để hệ thống hóa tư liệu về hươu sao nuôi tại Hà Tĩnh, giúp cung cấp thông tin, số liệu cụ thể và những luận chứng khoa học về hiện trạng chăn nuôi hươu sao, các đặc điểm sinh học, tập tính, đánh giá khả năng ứng dụng công nghệ sinh sản...

Kết quả nghiên cứu của đề tài còn góp phần giúp các cơ quan quản lý xây dựng chính sách để phát triển chăn nuôi có hiệu quả, đồng thời cung cấp luận chứng khoa học để xây dựng các quy trình, tiêu chuẩn kỹ thuật và quy định trong chăn nuôi hươu sao.

Kết quả của nghiên cứu là nguồn tài liệu quan trọng phục vụ cho giảng dạy, đào tạo, đồng thời là tiền đề cho các nghiên cứu chuyên sâu đối với hươu sao.

H.S

TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ HÀ TĨNH CHÚ TRỌNG NGHIÊN CỨU, ĐẦU TƯ TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ DẠY HỌC VÀ KHÁM CHỮA BỆNH CHẤT LƯỢNG CAO

TS.BSCKII. Trần Xuân Hoan

Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh

Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh được thành lập trên cơ sở nâng cấp từ Trường Trung cấp Y tế Hà Tĩnh. Sau 16 năm hoạt động và phát triển, bằng tinh thần sáng tạo, cống hiến, Nhà trường đã đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho nhiều cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài tỉnh, đáp ứng sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của các tỉnh bạn và cung ứng một số Điều dưỡng đạt tiêu chuẩn làm việc tại Đài Loan, Nhật Bản và CHLB Đức.

Song song với nhiệm vụ đào tạo, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học cũng được nhà trường đặt lên hàng đầu. Trong 10 năm qua Trường có 5 đề tài cấp tỉnh, trong đó có 3 đề tài đã được nghiệm thu xếp loại xuất sắc (Nghiên cứu tác dụng của châm cứu kết hợp với bài thuốc lục vị quy thực điều trị rối loạn tiền mãn kinh; Nghiên cứu điều trị bảo tồn vòi tử cung trong chửa ngoài tử cung bằng phẫu thuật nội soi hoặc Methotraxte; Đánh giá hiệu quả của Salbutamol và Magiesunfat trong điều trị

dọa đẻ non tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hà Tĩnh), 01 đề tài nghiệm thu đánh giá xếp loại đạt yêu cầu (Đánh giá tình hình tật khúc xạ ở học sinh tiểu học tại Hà Tĩnh) và 01 đề tài đang tiến hành triển khai (Nghiên cứu đánh giá thực trạng thừa cân, béo phì ở học sinh tiểu học tại tỉnh Hà Tĩnh và đề xuất các giải pháp phòng ngừa hiệu quả). Hằng năm toàn trường có từ 10 - 20 đề tài, sáng kiến được nghiệm thu cấp cơ sở, có nhiều bài báo đăng trên các tạp chí uy tín trong và ngoài nước.



Đoàn Thanh tra chuyên ngành, kiểm tra an toàn bức xạ hạt nhân tại phòng chụp X-Quang; Ảnh: QT



Sinh viên thực hành tại phòng Tiền lâm sàng; ảnh: PV



*Hệ thống trang thiết bị đầy đủ phục vụ cho nghiên cứu và khám chữa bệnh chất lượng cao;
Ảnh: PV*

Hiện nay, Trường được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội giao nhiệm vụ đào tạo 8 mã ngành, trong đó bậc cao đẳng 5 mã ngành: Điều dưỡng, Hộ sinh, Dược, Kỹ thuật hình ảnh Y học và Kỹ thuật xét nghiệm Y học; bậc trung cấp 5 mã ngành: Y sĩ, Điều dưỡng, Dược, Kỹ thuật xét nghiệm y học, Chăm sóc sắc đẹp.

Cơ sở vật chất của Nhà trường được đầu tư xây dựng theo hướng kiên cố, hiện đại, tạo nền tảng vững chắc cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu. Trường hiện có 2 cơ sở đào tạo với đầy đủ khu giảng đường, khu thực hành, thư viện, phòng tin học, hội trường, nhà điều hành, khu kí túc xá sinh viên... được trang bị những mô hình học

cụ, trang thiết bị tiên tiến, hiện đại.

Nhà trường luôn xác định đào tạo là nhiệm vụ trọng tâm, nâng cao chất lượng đào tạo là cốt lõi trong mọi hoạt động của Trường. Với phương châm “người học là trung tâm”, học sinh, sinh viên không chỉ được các thầy cô giảng giải lí thuyết trên lớp, mà còn luôn được cầm tay chỉ việc khi học thực hành.

Chương trình đào tạo của Nhà trường luôn được rà soát, chỉnh sửa theo đúng quy định cũng như cập nhật các nội dung cần thiết cho người học trong giai đoạn hiện nay. Nếu như trước đây các em học các kĩ thuật cổ điển và các máy bán tự động thì hiện nay các em được

thực hành trên các máy tự động, đảm bảo các em ra Trường có thể đáp ứng được yêu cầu của nhà tuyển dụng, tỉ lệ sinh viên có việc làm sau tốt nghiệp cao, góp phần chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Nhà trường có đội ngũ nhân lực có chuyên môn cao với gần 50 cán bộ chuyên ngành Y, trong đó có hơn 20 Bác sĩ đã được đào tạo sau đại học, có trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm trong công tác giảng dạy và khám chữa bệnh. Để phát huy hết nguồn nhân lực chất lượng cao sẵn có, được sự cho phép của tỉnh, Đảng ủy - Ban Giám hiệu Nhà trường đã quyết liệt chỉ đạo thành lập Phòng khám Đa khoa với mục đích khám chữa bệnh

(Xem tiếp trang 18)

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ SINH HỌC TRONG SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP VÀ XỬ LÝ MÔI TRƯỜNG TẠI HÀ TĨNH

Trần Thị Thúy Anh

PGD Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ

Công nghệ sinh học (CNSH) là một lĩnh vực công nghệ cao để sản xuất ở quy mô công nghiệp các sản phẩm sinh học có chất lượng cao phục vụ phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ môi trường. CNSH gắn liền với đời sống con người, có tác động to lớn đến chất lượng sống, tăng trưởng và phát triển bền vững của toàn xã hội. Nhiều quốc gia đã coi CNSH là công nghệ hàng đầu, nhờ vậy đã trở thành các nước phát triển và có nhiều thành tựu đột phá. Ngày nay, CNSH đã trở thành nhân tố tạo ra các thay đổi đặc biệt trong lĩnh vực sinh học và môi trường.

Trong thời gian qua, phát triển CNSH được Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm, nhiều chủ trương, chính sách đã được ban hành và đi vào cuộc sống, đặc biệt là Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 04/3/2005 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “Đẩy mạnh phát triển và ứng dụng CNSH phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa,



Dây chuyền sản xuất chế phẩm sinh học tại Trung tâm Ứng dụng TB KH&CN; ảnh Q.T

hiện đại hóa đất nước” và Kết luận số 06-KL/TW về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Ban Bí thư khóa IX, việc ưu tiên đẩy mạnh phát triển CNSH là một chủ trương đúng đắn, đáp ứng đòi hỏi của thực tiễn, tiền đề giúp giải quyết những vấn đề bức thiết đang đặt ra đối với sản xuất và đời sống.

Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh đã được UBND tỉnh, Sở KH&CN đầu tư xây dựng xưởng sản xuất chế phẩm

sinh học với hệ thống dây chuyền thiết bị đồng bộ, hiện đại; làm chủ công nghệ sản xuất từ khâu phân lập giống gốc và đã sản xuất thành công 4 nhóm chế phẩm ứng dụng trong nông nghiệp và môi trường:

- Nhóm chế phẩm xử lý môi trường chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp, rác thải sinh hoạt, gồm: Hatimic: xử lý mùi hôi, phế phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón, Bio-Ra: xử lý gốc rạ tại ruộng; Hatibio, Hatimic-CN: xử lý môi trường chăn

nuôi, rác thải sinh hoạt. Bộ chế phẩm này đã được cấp phép lưu hành trong xử lý chất thải số 03/LH-CP-SHMT cho Hatimic và số 02/LH-CPSHMT cho Hatibio ngày 22/01/2020 của Tổng Cục Môi Trường/ Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Nhóm chế phẩm bảo vệ thực vật trong trồng trọt, gồm: HT- Biogreen: phân giải các tồn dư của thuốc bảo vệ thực vật trong đất; HT Nấm xanh: phòng trừ rầy nâu hại lúa, sâu rệp hại rau màu và cây ăn quả; HT-Tricho: ngăn ngừa các loại nấm bệnh hại cây trồng; HT-Mycorrhiza: kích thích bộ rễ cho cây trồng.

- Nhóm chế phẩm dùng trong nuôi trồng thủy sản, gồm: HT- Biomic chế phẩm xử lý môi trường ao nuôi thủy sản; HT- Bioseafood chế phẩm dạng men tiêu hóa kích thích đường ruột cho tôm, cá; HT- Bioplus chế phẩm xử lý nước thải nuôi trồng thủy sản. Ba chế phẩm này đã được chứng nhận hợp quy và đã được Tổng cục thủy sản cấp mã lưu hành.

- Nhóm chế phẩm xử lý môi trường làng nghề, gồm: HT-Envi: xử lý nước thải chế biến thủy hải sản. HT-BM: xử lý nước thải cơ sở sản xuất bún miến.

Chỉ tính riêng chế phẩm Hatimic từ năm 2020 – 2022, Trung tâm ứng dụng tiến bộ KHCN đã cung ứng ra thị trường 400.000 gói (0,2kg/gói, tương đương 80 tấn chế phẩm) giúp người dân tái sử dụng phụ phẩm trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, rác thải sinh hoạt sản xuất được xấp xỉ 200.000 tấn phân hữu cơ, tiết kiệm được 200 tỷ đồng tiền mua phân bón (1 gói Hatimic ủ được 0,5 tấn phân hữu cơ), giúp người dân giảm tải chi phí mua phân bón, nâng cao hiệu quả kinh tế cho trồng trọt. Hàng ngàn lít chế phẩm xử lý môi trường chăn nuôi, làm đệm lót sinh học, xử lý mùi hôi điếm tập kết rác thải sinh hoạt, xử lý rác thải đã được ứng dụng vào để xử lý môi trường hiệu quả, các nhà máy xử lý rác (nhà máy xử lý rác Phú Hà, Kỳ Tân, Kỳ Anh), bãi tập kết rác thải (huyện Đức Thọ, Hương Sơn, Can Lộc..) và trên 3.000 trang trại, hộ chăn nuôi đã sử dụng chế phẩm để xử lý mùi hôi rác thải sinh hoạt, công trình chăn nuôi, nước thải chăn nuôi, nước thải sinh hoạt, góp phần bảo vệ môi trường, nâng cao tiêu chí môi trường trong xây dựng nông thôn mới. Một số

công ty, cơ sở tại Hà Tĩnh đã sử dụng chế phẩm Hatimic để sản xuất phân bón từ phế thải của các trang trại chăn nuôi, than bùn, bèo, phụ phẩm nông nghiệp... cung cấp các loại phân bón hữu cơ vi sinh chất lượng, đặc biệt là trong thời điểm giá phân bón leo thang như hiện nay.

Việc đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng CNSH vào sản xuất góp phần nâng cao ý thức và kiến thức kỹ thuật cho người dân trong việc bảo vệ môi trường, tái sử dụng các phế thải nông nghiệp, gắn với nông nghiệp tuần hoàn theo hướng hữu cơ. Hiện nay khi giá phân bón tăng cao, việc ứng dụng CPSH trong nông nghiệp tuần hoàn là giải pháp nâng cao hiệu quả kinh tế cho người dân, giảm áp lực về chi phí mua phân bón. Thông qua việc tư vấn hỗ trợ xây dựng mô hình trồng cây ăn quả và ứng dụng chế phẩm sinh học trong sản xuất phân bón đã giúp cho HTX Nông nghiệp Gia Phúc (Can Lộc, Hà Tĩnh) được chứng nhận mô hình sản xuất nông nghiệp đạt chuẩn hữu cơ vào năm 2022 (đây là mô hình đầu tiên của Hà Tĩnh được chứng nhận đạt chuẩn hữu cơ).

Nhận thấy rằng, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp tuần hoàn trên địa bàn tỉnh là cần thiết, nhằm mục tiêu thúc đẩy phát triển nông nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng, xây dựng nền nông nghiệp sạch, an toàn, bền vững, bảo vệ sức khỏe người sản xuất và tiêu dùng, bảo vệ môi trường và phát triển các loại hình sản xuất trên địa bàn. Vì vậy, trong thời gian tới, Trung tâm ứng dụng tiến bộ KH&CN sẽ tiếp tục chuyển giao, phổ biến các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ, hướng dẫn quy trình sản xuất cho người dân trên địa bàn tỉnh đặc biệt trong lĩnh vực công nghệ sinh học. Phối hợp với các ngành và các địa phương tổ chức tuyên

truyền, tập huấn hướng dẫn người dân ứng dụng các chế phẩm sinh học vào xử lý môi trường chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và xử lý các phế phẩm trong trồng trọt như rơm rạ, phế thải hữu cơ, xử lý chất thải trong chăn nuôi, xử lý chất thải trong chế biến nông, lâm, thủy sản, từ đó tạo ra nguồn phân bón hữu cơ nhằm nâng cao hiệu quả kinh tế và bảo vệ môi trường. Và Trung tâm cam kết có đủ năng lực sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường trong tỉnh, tạo điều kiện cho các sản phẩm khoa học công nghệ được gắn với thực tiễn sản xuất tại địa phương./.

T.T.T.A

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ...

(Tiếp theo trang 16)

phục vụ nhân dân, là một cơ sở thực hành cho sinh viên học tập.

Phòng khám Đa khoa của nhà trường đã đi vào hoạt động từ đầu năm 2022, được đảm nhiệm bởi các Tiến sĩ, Thạc sĩ, Bác sĩ có nhiều năm kinh nghiệm, được đào tạo chuyên sâu tại các Trường Đại học Y Dược uy tín trong cả nước với hai nhiệm vụ trọng tâm: thứ nhất là một cơ sở khám chữa bệnh hạng 3 tương đương các bệnh viện tuyến huyện, được Sở Y tế Hà Tĩnh cấp giấy phép khám chữa bệnh cho Nhân dân trong và ngoài tỉnh, được khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, công chức viên chức, người hợp đồng lao động

cho các cơ quan, xí nghiệp và được phép khám sức khỏe cấp giấy sức khỏe cho các đối tượng có nhu cầu. Tính đến nay sau 1 năm đi vào hoạt động Phòng khám đã thu dung trên 3.000 bệnh nhân đến khám bằng thẻ Bảo hiểm y tế, khám sức khỏe định kỳ cho 8 đơn với số lượng gần 500 người và 250 người khám cấp giấy sức khỏe cho các đối tượng có nhu cầu, đặt biệt qua khám bệnh đã phát hiện sớm nhiều ca bệnh hiểm nghèo như trường hợp: bệnh nhân ung thư thận, bệnh nhân ung thư gan và nhiều bệnh nhân ung thư tuyến giáp đã được phát hiện sớm nhằm kịp thời điều trị và đảm bảo sức khỏe cho người bệnh.

Thứ hai là Phòng khám Đa khoa không những là cơ

sở khám chữa bệnh có đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng, kỹ thuật viên có trình độ cao và thái độ tốt mà còn là cơ sở thực hành cho các em sinh viên theo học các ngành Cao đẳng Điều dưỡng, Cao đẳng Kỹ thuật Y học hình ảnh, Cao đẳng Kỹ thuật xét nghiệm mà không phải đi xa.

Đề án xây dựng Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh giai đoạn 2 dự kiến sẽ được thực hiện trong thời gian tới, sẽ đầu tư thêm cơ sở vật chất, trang thiết bị với nhiều hạng mục chất lượng cao, cùng với đội ngũ Nhà giáo giỏi, có tâm và có tầm, chắc chắn Trường Cao đẳng Y tế Hà Tĩnh luôn là địa chỉ tin cậy để người học yên tâm gửi gắm tương lai của các em sinh viên.

T.X.H

ỨNG DỤNG KH VÀ CN NÂNG CAO HIỆU QUẢ NGHỀ SẢN XUẤT NẤM TẠI HUYỆN THẠCH HÀ

Cao Thành Đồng

Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thạch Hà

Thạch Hà là huyện thuần nông, đời sống của hầu hết người dân phụ thuộc chủ yếu vào sản xuất nông nghiệp. Trong những năm qua, với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đồng bộ, quyết liệt của cấp ủy Đảng, chính quyền; sự phối hợp chặt chẽ giữa Mặt trận tổ quốc và các ban, ngành, đoàn thể cùng những nỗ lực, cố gắng của bà con nông dân trong việc khắc phục khó khăn, đầu tư thâm canh nên nền nông nghiệp huyện nhà nói chung, nghề sản xuất nấm nói riêng có những chuyển biến tích cực cả về năng suất, chất lượng và giá trị.

Nấm được xác định là một trong những sản phẩm chủ lực nên huyện đã ban hành nhiều văn bản, chính sách cụ thể nhằm phát triển thành một ngành sản xuất hàng hóa chủ lực, hiệu quả cao và bền vững, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tạo công ăn việc làm, tăng thu nhập cho lao động nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn



Với dự án “Ứng dụng Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình chế biến, tiêu thụ nấm ăn tại huyện Thạch Hà” đã được Hội đồng KH-CN chuyên ngành cấp tỉnh họp nghiệm thu và chấm điểm đánh giá đạt yêu cầu; Ảnh: PC

mới. Hình thành các cơ sở sản xuất, các doanh nghiệp thu mua và chế biến sản phẩm từ nấm tươi.

Sản xuất nấm ở Thạch Hà đem lại hiệu quả cho hộ dân và thể hiện nhiều ưu thế vượt trội như: tận dụng được phụ phẩm của sản xuất nông nghiệp, tận dụng thời gian nông nhàn để tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu ô nhiễm môi trường và sản lượng nấm tăng lên hàng năm. Năm 2022, sản lượng nấm toàn huyện đạt 50 tấn

các loại, trong đó nấm sò 34,4 tấn, mộc nhĩ khô 15 tấn, linh chi khô 0,6 tấn. Bên cạnh đó, nấm là sản phẩm sạch, giàu chất dinh dưỡng, phòng và chữa bệnh rất tốt. Đặc biệt, nấm ăn không gây những tác dụng bất lợi cho con người như đạm động vật, tinh bột ở thực vật nên nhu cầu sử dụng ngày càng nhiều. Tuy vậy, để nghề nấm phát triển vững bền, nhà nước cần có phương án mang tính chiến lược đồng bộ, lâu dài để



Dây chuyền chế biến sâu sản phẩm nấm ăn sau thu hoạch; ảnh: P.V

tiếp tục hỗ trợ khuyến khích người dân, tổ hợp tác, doanh nghiệp. Huyện Thạch Hà đã bổ sung sản phẩm nấm vào hệ thống các sản phẩm quan trọng của địa phương. Hầu hết các xã trên địa bàn có điều kiện phù hợp để sản xuất, có quy hoạch phát triển sản xuất nấm gắn với quy hoạch xây dựng nông thôn mới. Các địa phương đã triển khai mô hình sản xuất các loại nấm ăn và nấm dược liệu. Việc đẩy mạnh sản xuất nấm gắn liền với khâu liên kết từ người sản xuất đến các doanh nghiệp chế biến và tiêu thụ đảm bảo tính bền vững lâu dài; đảm bảo đầu ra, giá cả ổn định cho người trồng nấm.

Sau nhiều năm thực hiện các dự án về xây dựng mô hình sản xuất, chế biến và tiêu thụ nấm ăn, nấm dược liệu cũng như triển khai

chuyên giao khoa học công nghệ về sản xuất các chủng giống này, đến nay đã có nhiều mô hình làm chủ được quy trình kỹ thuật và có khả năng tự tổ chức, đầu tư mở rộng quy mô tại địa phương, nâng cao hiệu quả kinh tế. Điển hình như Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Phú Cường Đạt đã nắm bắt được nhu cầu sản xuất cũng như tiêu dùng của người dân để triển khai thực hiện thành công dự án: Ứng dụng Khoa học và Công nghệ xây dựng mô hình chế biến, tiêu thụ nấm ăn tại huyện Thạch Hà. Công ty đã thành lập nhóm nghiên cứu, thử nghiệm chế biến nấm sò với nhiều công thức khác nhau và lựa chọn được 1 công thức nấm sò muối chua ngọt, 1 công thức mứt nấm sò đưa vào sản xuất đại trà. Quy trình chế biến tối ưu, tạo ra sản phẩm an toàn, chất lượng,

góp phần đa dạng hóa sản phẩm từ nấm, phục vụ tốt hơn nhu cầu tiêu dùng, đồng thời bao tiêu sản phẩm cho người dân sản xuất nấm trên địa bàn toàn tỉnh. Công ty đã đầu tư hệ thống nhà xưởng, các thiết bị máy móc đồng bộ cho dây chuyền chế biến nấm sò muối chua ngọt và mứt nấm sò như: máy sấy lạnh, nồi luộc nấm, máy vắt ly tâm, máy đóng gói chân không, máy sên sản phẩm, máy phối trộn nguyên liệu, bồn lên men ủ sản phẩm và các dụng cụ, thiết bị đáp ứng đầy đủ cho quy trình sản xuất. Công ty đã xây dựng bộ nhận diện thương hiệu, hoàn thiện quy cách đóng gói bảo quản sản phẩm, xây dựng hồ sơ chất lượng sản phẩm, triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản

(Xem tiếp trang 24)

Hoạt động Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng góp phần bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng

Lương Đình Thành

GD Trung tâm Kỹ thuật TCĐLCL Hà Tĩnh

Cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, việc đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng ngày càng được các cấp, các ngành quan tâm thực hiện. Bên cạnh các biện pháp quản lý chống gian lận thương mại, buôn bán hàng cấm, hàng giả, vi phạm quyền sở hữu trí tuệ..., thì hoạt động kiểm định đo lường nhằm đảm bảo chính xác trong cân đong đo đếm, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng, góp phần nâng cao hoạt động quản lý nhà nước cũng được thực hiện thường xuyên.

Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh thực hiện chức năng kiểm định phương tiện đo lường. Hàng năm đơn vị thực hiện kiểm định được trên 30 ngàn phương tiện đo các loại. Đối với phương tiện



Lãnh đạo Sở KH và CN kiểm tra hệ thống kiểm định đồng hồ đo điện tại Trạm kiểm định Vũng Áng; ảnh: QT

đo bắt buộc phải kiểm định Trung tâm đã chủ động rà soát thống kê, thu thập dữ liệu các loại phương tiện đo nhóm 2 từ đó chủ động triển khai thực hiện kiểm định đảm bảo chính xác đúng định kỳ theo quy định. Trong những năm gần đây do dịch bệnh diễn biến phức tạp, Trung tâm đã chủ động phối hợp với các địa phương tổ chức nhiều đợt kiểm định lưu động miễn phí cho trên 2.500 phương tiện đo thông dụng, phục vụ

an sinh xã hội, phục vụ quản lý nhà nước như các loại cân thông dụng đang sử dụng tại các chợ, trung tâm thương mại.

Công tác kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo lường tacximet, hiện toàn tỉnh có 8 doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ taxi với trên 450 phương tiện đo. Hầu hết các doanh nghiệp đều chấp hành nghiêm các quy định của Nhà nước về kiểm định đo lường. Qua kiểm định, tất cả các đồng hồ đều

đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường theo quy định. Ngoài taximet thì cột đo xăng dầu cũng được các cơ sở kinh doanh chủ động kiểm định định kỳ, toàn tỉnh hiện có khoảng 230 cửa hàng kinh doanh xăng dầu với trên 850 cột đo nhiên liệu đã được kiểm định hằng năm.

Ngoài ra, năm 2022 Trung tâm đã tổ chức kiểm định các phương tiện đo trong khám chữa bệnh, trong kinh doanh buôn bán, an toàn trong các nhà máy sản xuất, đã kiểm định 982 phương tiện đo sử dụng trong khám chữa bệnh (259 huyết áp kế, 33 thiết bị điện tim điện não, 690 nhiệt ẩm kế, nhiệt kế); kiểm định 115 cân phân tích, kỹ thuật cho 90 cơ sở sử dụng cân trong mua bán kinh doanh vàng, trang sức, mỹ nghệ; kiểm định trên 9.000 công tơ điện; 1.705 công tơ nước; 146 cân bàn; 52 cân ô tô, cân trạm trộn; 1.232 áp kế dùng trong công nghiệp; thử nghiệm trên 5.000 mẫu và tiếp địa chống sét. Tiếp nhận giám định 100 công tơ điện, 154 đồng hồ đo nước lạnh do người dân đề nghị khiếu nại giải quyết tranh chấp.

Bên cạnh lĩnh vực kiểm định đo lường, Trung tâm thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ,

phục vụ công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực ứng dụng năng lượng nguyên tử. Điển hình là hoạt động kiểm định máy X-Quang chẩn đoán y tế, kiểm xạ trong y tế, kiểm xạ trong công nghiệp, đã thực hiện 51 thiết bị.

Để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong công tác kiểm định đo lường, góp phần bảo vệ người tiêu dùng, Trung tâm luôn nỗ lực trau dồi kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ. Với mục tiêu cung cấp các dịch vụ khoa học công nghệ ngày càng tiện ích, sâu rộng, cán bộ Trung tâm đã xác định rõ cần nâng cao văn hoá giao tiếp với khách hàng, lấy khách hàng là trung tâm phục vụ. Trong quá trình làm việc, các cán bộ tận tình giải thích, hướng dẫn, giải đáp những băn khoăn, vướng mắc của khách hàng. Tích cực tuyên truyền phổ biến pháp luật về đo lường để các tổ chức, cá nhân nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật về lĩnh vực đo lường. Với đội ngũ cán bộ trẻ, tràn đầy nhiệt huyết, tận tâm với công việc, đây là điều kiện để Trung tâm triển khai nhiều kế hoạch công tác, khẳng định uy tín và nâng tầm vị thế của đơn vị đối với các đối tác.

Với chất lượng dịch vụ ngày càng chính xác, tin cậy, Trung tâm không chỉ góp phần phục vụ đắc lực cho công tác quản lý Nhà nước về hoạt động kiểm định phương tiện đo, mà còn nhận được sự tin tưởng của khách hàng trong và ngoài tỉnh. Mặc dù còn có những khó khăn nhất định, nhưng trong thời gian tới Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng tỉnh Hà Tĩnh sẽ tiếp tục phát huy vai trò của đơn vị trong công tác kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phục vụ công tác quản lý Nhà nước bảo vệ quyền lợi cho người tiêu dùng; xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn có trình độ cao, có tính chuyên nghiệp để đáp ứng nhu cầu xã hội cũng như bổ sung, mở rộng năng lực trong hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, phục vụ có hiệu quả cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, cũng như sự nghiệp phát triển Khoa học và Công nghệ tại địa phương.

Để thực hiện tốt hơn công tác kiểm định phương tiện đo nhằm bảo vệ lợi ích người tiêu dùng và người kinh doanh chính đáng,

phục vụ tốt công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng, đề nghị các cấp, các ngành, các đơn vị quản lý nhà nước về đo lường cần phải thúc đẩy mạnh các biện pháp:

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức về quản lý, sử dụng phương tiện đo nhóm 2, phổ biến các quy định của pháp luật đối với phương tiện đo, quyền và lợi ích của người tiêu dùng trong việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại tố cáo các vướng mắc hoặc các dấu hiệu, hành vi gian lận về phương tiện đo; tuyên truyền nâng cao ý thức trong việc theo dõi, sử dụng phương tiện đo, nhận thức về ý nghĩa của việc sử dụng phương tiện đo đảm bảo về đo lường đến quyền

lợi không chỉ của bản thân mà của cả cộng đồng;

- Tăng cường quản lý nhà nước về phương tiện đo. Phát huy vai trò công tác thanh tra, kiểm tra đối với phương tiện đo nhóm 2, tăng cường trao đổi, nắm bắt thông tin, bảo đảm có đầy đủ thông tin về các loại phương tiện đo đang được sử dụng trên địa bàn, tập trung vào các phương tiện đo như: cân đồng hồ lò xo, phương tiện đo nhóm 2 trong cột đo xăng dầu, đồng hồ nước lạnh, công tơ điện...

- Nâng cao năng lực kiểm định phương tiện đo của các tổ chức kiểm định: đầu tư chuẩn đo lường, trang thiết bị kiểm định, hiệu chuẩn và đào tạo cán bộ kỹ thuật, nâng cao năng

lực kiểm định, mở rộng khả năng kiểm định đối với một số loại phương tiện đo phục vụ thương mại bán lẻ; nâng cao chất lượng phục vụ của hoạt động dịch vụ công trong kiểm định, hiệu chuẩn phương tiện đo;

- Xây dựng đường dây nóng tiếp nhận phản ánh, kiến nghị từ các tổ chức, cá nhân liên quan đến các hiện tượng gian lận đo lường trên địa bàn, nhằm tiếp nhận, xử lý vụ việc kịp thời; tăng cường phối hợp với các địa phương trong việc thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đo lường, trong đó phát huy vai trò, trách nhiệm của UBND cấp huyện, cấp xã trong hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đo lường.

L.Đ.T

ỨNG DỤNG KH VÀ CN ...

(Tiếp theo trang 21)

phẩm; xây dựng hệ thống phân phối thương mại sản phẩm, các cửa hàng bán lẻ, cửa hàng OCOP.

Nắm bắt được xu thế của thị trường về sử dụng thực phẩm sạch hữu cơ hiện nay rất lớn, trong đó tiềm năng để sản xuất cây nấm phù hợp với điều kiện tại nông thôn, nhiều hộ quyết định khởi nghiệp nghề trồng

nấm nông nghiệp công nghệ cao. Với ý chí quyết tâm, sự năng động, cần cù, tích lũy kinh nghiệm, nhiều dự án, mô hình ở huyện Thạch Hà mang lại hiệu quả đáng khích lệ. Từ đó tạo ra những sản phẩm có chất lượng cao, nâng tầm thương hiệu, mở rộng thị trường, mang lại lòng tin cho người dân và bảo vệ sức khỏe cho người tiêu dùng.

Có thể khẳng định, việc đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nấm đã mang một luồng gió mới, giải quyết khó khăn về thị trường tiêu thụ cho người sản xuất, đa dạng hóa sản phẩm chế biến nông sản, thúc đẩy phát triển sản xuất cho nền nông nghiệp sạch tại tỉnh Hà Tĩnh nói chung và huyện Thạch Hà nói riêng.

C.T.Đ

NẤM ĐỐI KHÁNG TRICHODERMA - NÂNG CAO NĂNG SUẤT VÀ HẠN CHẾ BỆNH HÉO RŨ HẠI LẠC Ở HÀ TĨNH

Ths. Trần Thị Thu Trang
Trung tâm UDTB KH&CN Hà Tĩnh

Lạc (*Arachis hypogaea* L.) là cây công nghiệp ngắn ngày có giá trị dinh dưỡng cao và là cây được trồng phổ biến ở hầu hết các tỉnh ở Việt Nam. Tại Hà Tĩnh, lạc là loại cây trồng có vai trò quan trọng trong cơ cấu cây trồng, diện tích trồng lạc đứng thứ 2 về diện tích trong các cây trồng hàng năm.

Trong những năm gần đây sản xuất lạc ở Hà Tĩnh thường bị bệnh héo rũ gây hại nặng, tỷ lệ cây bị bệnh hại 10% - 15%, cá biệt có nơi lên đến 30% - 40% làm giảm đáng kể năng suất. Đặc biệt nhóm bệnh héo rũ rất nguy hiểm, trong đó bệnh héo rũ gốc mốc trắng do nấm *Sclerotium rolfsii* và héo rũ gốc mốc đen do nấm *Aspergillus niger* gây thiệt hại rất nặng có thể làm cho năng suất bị mất trắng. Do vậy, việc đầu tư nghiên cứu các giải pháp để tăng năng suất và giảm bệnh héo rũ hại lạc tại Hà Tĩnh có ý nghĩa hết sức quan trọng.

Hiện nay, công tác phòng trừ bệnh hại cây trồng đang được áp dụng bằng nhiều biện pháp, trong đó biện pháp hóa học vẫn được xem

là hữu hiệu nhất. Tuy nhiên lạm dụng thuốc BVTV hóa học cũng là nguyên nhân dẫn đến tình trạng ngộ độc cấp tính, mạn tính và nhiều bệnh hiểm nghèo trên người do tiếp xúc với môi trường hoặc ăn phải thực phẩm có chứa dư lượng thuốc. Không những thế, tình trạng giảm đa dạng sinh học, ảnh hưởng xấu đến thiên địch và các sinh vật có ích, hiện tượng kháng thuốc của sinh vật hại và bùng phát dịch hại, ô nhiễm đất, nguồn nước, không khí... đã được thực tiễn chứng minh có liên quan trực tiếp đến việc sử dụng thuốc BVTV hóa học trong sản xuất nông nghiệp. Trước tình hình đó, biện pháp phòng trừ bệnh hại bằng biện pháp sinh học đã được nhiều nhà khoa học quan tâm và nghiên cứu. Một trong các hướng đó là sử dụng các vi sinh vật đối kháng trong phòng trừ sinh học, trực tiếp hay gián tiếp tiêu diệt bệnh hại.

Nấm đối kháng *Trichoderma* spp là nấm hoại sinh, có khả năng cạnh tranh về dinh dưỡng, không gian sống và ký sinh trên các loài nấm khác. Việc nghiên cứu

tính đối kháng, đặc biệt là tác động chọn lọc của những chất đặc trưng do nấm *Trichoderma* spp tiết ra được nhiều nhà khoa học quan tâm và tiến hành nghiên cứu nhằm giải thích cơ chế tác động của nhóm nấm này đối với các sinh vật gây bệnh cho cây và sử dụng chúng trong phòng chống bệnh hại cây trồng.

Xuất phát từ thực tiễn đó, năm 2022 Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN Hà Tĩnh đã tiến hành nghiên cứu quy trình, sản xuất thử nghiệm và xây dựng mô hình khảo nghiệm chế phẩm nấm đối kháng *Trichoderma* góp phần hạn chế bệnh héo rũ hại lạc ở Hà Tĩnh. Quá trình triển khai đã đạt được một số kết quả:

- Đã nghiên cứu, xây dựng quy trình công nghệ sản xuất chế phẩm sinh học nấm đối kháng *Trichoderma* từ chủng *Trichoderma viride* đạt mật độ $1,9 \times 10^8$ CFU/g, thử nghiệm hoạt tính đối kháng quy mô pilot bằng cách nuôi cấy kếp nấm đối kháng *Trichoderma viride* với nấm bệnh *S. rolfsii*; *A. niger* gây bệnh héo rũ gốc mốc trắng và héo rũ gốc mốc



Lạc sau gieo 40 ngày; ảnh P.V

đen đạt 75,9 % đối với *A. niger* và 77,7 % đối với *S. rolfsii*.

- Sản phẩm sau quá trình nghiên cứu đã được khảo nghiệm trên lạc vụ Thu đông quy mô 6 ha tại huyện Nghi Xuân. Mô hình được bố trí tại thôn Phúc Tuy và thôn Mỹ Lộc, xã Xuân Viên; thôn Thuận Mỹ, xã Xuân Mỹ ở điều kiện tự nhiên ngoài đồng ruộng để theo dõi tỷ lệ phòng trừ bệnh héo rũ gốc mốc trắng, bệnh héo rũ gốc mốc đen. Bố trí 2 công thức khảo nghiệm và 1 công thức đối chứng, 1 công thức xử lý hạt giống trước khi gieo và trộn chế phẩm cùng phân hữu cơ để bón lót cho lạc (diện tích 3 ha), 1 công thức chỉ phối trộn chế phẩm cùng phân hữu cơ hoai mục để bón lót cho lạc (diện tích 3 ha) và đối chứng không sử dụng chế phẩm.

Vụ lạc thu đông 2022 tại huyện Nghi Xuân nhờ thời



Người dân thu hoạch lạc; ảnh P.V

tiết thuận lợi, lại được huyện hỗ trợ chi phí mua nilon để phủ luống, gieo hạt nên tỷ lệ bệnh héo rũ giảm 5-6 % so với lạc vụ xuân. Tuy nhiên có sự khác nhau về tỷ lệ bệnh giữa các ruộng sử dụng chế phẩm và các ruộng đối chứng không sử dụng chế phẩm.

Qua theo dõi, đối với bệnh héo rũ gốc mốc trắng, ở các ruộng sử dụng chế phẩm để xử lý hạt giống và phối trộn cùng phân hữu cơ bón lót tỷ lệ bệnh trong quá trình theo dõi cao nhất là 1,67%, ở ruộng chỉ sử dụng chế phẩm để phối trộn cùng phân hữu cơ bón lót tỷ lệ bệnh trong quá trình theo dõi cao nhất là 2,00 %, ở ruộng không sử dụng chế phẩm tỷ lệ bệnh trong quá trình theo dõi cao nhất là 5,67 %. Đối với bệnh héo rũ gốc mốc đen, ở các ruộng sử dụng chế phẩm có tỉ lệ bệnh trong quá trình theo dõi cao nhất là 2,67%, ở ruộng chỉ sử dụng

chế phẩm để phối trộn cùng phân hữu cơ bón lót tỷ lệ bệnh trong quá trình theo dõi cao nhất là 3,33, ở ruộng không sử dụng chế phẩm tỷ lệ bệnh trong quá trình theo dõi cao nhất là 8,67 %. Việc sử dụng chế phẩm sinh học *Trichoderma* đã làm giảm tỷ lệ bệnh héo rũ trên lạc so với đối chứng, không sử dụng chế phẩm. Năng suất thu hoạch trung bình tại các ruộng sử dụng chế phẩm đạt 24 tạ/ha, cao hơn so với đối chứng là 20,5 tạ/ha.

Chế phẩm sinh học nấm đối kháng *Trichoderma* dùng để xử lý hạt giống trước khi gieo với lượng 25g chế phẩm/1 kg hạt giống và phối trộn cùng phân hữu cơ hoai mục và bón lót cho cây lạc với lượng 4 kg chế phẩm/500 m². Chi phí sử dụng 850.000 đồng/500 m². Lưu ý khi sử dụng chế phẩm sinh học nấm đối kháng Tri-

(Xem tiếp trang 29)

CHUYỂN ĐỔI SỐ - ĐỘNG LỰC MỚI CHO PHÁT TRIỂN

Nguyễn Xuyên

Những năm gần đây, cụm từ “chuyển đổi số” được nhắc đến nhiều trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Vậy chuyển đổi số là gì?



Do quá trình áp dụng chuyển đổi số có sự khác biệt ở từng lĩnh vực, nên định nghĩa về chuyển đổi số cho đến nay vẫn chưa được chuẩn hóa. Nhiều tổ chức, doanh nghiệp có các định nghĩa riêng của mình.

Chuyển đổi số (Digital transformation) là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Trong cuộc sống, con người giao tiếp với nhau bằng tín hiệu tương tự, biểu diễn dưới dạng giọng nói. Trong môi trường số, các thiết bị tính toán giao tiếp với nhau bằng tín hiệu số, biểu diễn dưới dạng tín hiệu nhị phân là 0

và 1. Công nghệ số hiểu theo nghĩa rộng là công nghệ xử lý tín hiệu số hay công nghệ thông tin. Trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, công nghệ số hiểu theo nghĩa hẹp là một bước phát triển cao hơn của công nghệ thông tin, cho phép tính toán nhanh hơn, xử lý dữ liệu nhiều hơn, truyền tải dung lượng lớn hơn, với chi phí ít hơn.

Chuyển đổi số là thay đổi quy trình mới, thay đổi mô hình hoạt động mới, để cung cấp dịch vụ mới hoặc cung cấp dịch vụ đã có theo cách mới.

Chuyển đổi số là việc sử dụng dữ liệu và công nghệ số để thay đổi một cách tổng thể và toàn diện tất cả các khía cạnh của đời sống kinh tế - xã hội, tái định hình cách chúng ta sống, làm việc và liên hệ với nhau.

Chuyển đổi số là việc sử dụng phần mềm tiên tiến để đọc các thông tin đã được “số hóa” phục vụ người điều hành. Nói một cách khác, sử dụng các ứng dụng là sản phẩm của Công nghệ số, các phần mềm ứng dụng tiên tiến để sử dụng kho thông tin dữ liệu số trên máy tính – kết quả của việc nhập dữ liệu, thông tin trên các văn bản

giấy, văn bản thô (các file trên phần mềm word, excel...trên máy tính) lên các phần mềm, để phát triển thành cách làm việc mới khoa học hơn, hiệu quả hơn, tiện ích hơn, chi phí thấp hơn....

Chuyển đổi số là sự tích hợp các công nghệ kỹ thuật số vào tất cả các lĩnh vực của một doanh nghiệp, tận dụng các công nghệ để thay đổi căn bản cách thức vận hành mô hình kinh doanh và cung cấp các giá trị mới cho khách hàng của doanh nghiệp đó cũng như tăng tốc các hoạt động kinh doanh. Chuyển đổi số cũng là một sự thay đổi về văn hóa của các doanh nghiệp, đòi hỏi các doanh nghiệp phải liên tục thay đổi, thử nghiệm cái mới.

Tại Việt Nam, chuyển đổi số thường được hiểu theo nghĩa là quá trình thay đổi từ mô hình doanh nghiệp truyền thống sang doanh nghiệp số bằng cách áp dụng công nghệ mới như dữ liệu lớn (Big Data), internet cho vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud)...nhằm thay đổi phương thức lãnh đạo, điều hành, quản lý, quy trình làm việc, văn hóa công ty...

Chuyển đổi số không chỉ

có vai trò quan trọng tại các doanh nghiệp mà còn có vai trò quan trọng trong các lĩnh vực khác của xã hội như chính phủ, y học, khoa học, truyền thông đại chúng v.v...

Chuyển đổi số khác với khái niệm “Số hóa” (Digitizing). Số hóa là quá trình hiện đại hóa, chuyển đổi các hệ thống thường sang hệ thống kỹ thuật số như chuyển từ tài liệu dạng giấy sang các file mềm trên máy tính; số hóa truyền hình chuyển từ phát sóng analog sang phát sóng kỹ thuật số. Trong khi đó, chuyển đổi số là khai thác các dữ liệu có được từ quá trình số hóa, rồi áp dụng các công nghệ để phân tích, biến đổi các dữ liệu đó và tạo ra các giá trị mới hơn. Như vậy, có thể xem “Số hóa” như một phần của quá trình Chuyển đổi số.

Chuyển đổi số thực sự mang lại rất nhiều lợi ích cho mọi mặt hoạt động của doanh nghiệp từ điều hành, quản lý đến nghiên cứu kinh doanh... Những lợi ích dễ nhận biết nhất của chuyển đổi số đối với doanh nghiệp đó là cắt giảm chi phí sản xuất, tiếp cận được nhiều khách hàng hơn trong thời gian dài hơn, lãnh đạo ra quyết định chính xác và nhanh chóng hơn nhờ hệ thống báo cáo thông suốt, kịp thời, tối ưu hóa được năng suất lao động,... góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh

của doanh nghiệp.

Chuyển đổi số có các nội dung chính phải thực hiện: Chuyển đổi nền kinh tế số, gọi tắt là Kinh tế số; chuyển đổi số xã hội, gọi tắt là Xã hội số; chuyển đổi trong cơ quan Chính phủ, gọi tắt là Chính phủ số; chuyển đổi trong một số ngành trọng điểm như: Nông nghiệp, Giao thông, Điện lực, Du lịch v.v... để phát triển kinh tế - xã hội; phát triển hạ tầng số, lực lượng lao động có kỹ năng số; đẩy mạnh công tác nghiên cứu công nghệ số; xây dựng môi trường pháp lý để bảo đảm môi trường an toàn, độ tin cậy cao, thúc đẩy chuyển đổi số.

Chính phủ Việt Nam đặc biệt quan tâm đến vấn đề chuyển đổi số trong cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 và giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng Đề án Chuyển đổi số quốc gia và trình Đề án lên Thủ tướng trong năm 2019.

Từ nhiệm kỳ 2016 – 2021, Chính phủ nước ta đã tiến hành phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, Chính quyền số... Qua đó, việc quản lý công của cơ quan Nhà nước nói chung được thuận lợi, hiệu quả hơn.

Chính phủ đã có Quyết định số 505/QĐ-TTg lấy ngày 10 tháng 10 hằng năm là Ngày Chuyển đổi số quốc gia,

Các mô hình chuyển đổi

số đã tạo ra những dịch vụ có ích cho người dân và tận dụng một cách hiệu quả nguồn lực nhân tài của xã hội, thay đổi cơ bản mô hình kinh doanh truyền thống. Thế mạnh công nghệ mới đã thúc đẩy các doanh nghiệp khởi nghiệp giành lợi thế trên các lĩnh vực công nghiệp truyền thống. Xu thế này tạo ra những thay đổi quan trọng trong chuỗi giá trị các ngành công nghiệp cũng như chuỗi cung ứng toàn cầu. Tình hình hiện nay của nền kinh tế số đòi hỏi các tổ chức, các doanh nghiệp với mô hình truyền thống phải có sự đổi mới mạnh mẽ để tiếp tục tồn tại và phát triển.

Tổng công ty Viễn thông Mobifone với tư duy năng động, tự tin chèo lái con tàu chuyển đổi số với mục tiêu tham vọng: Doanh nghiệp số hàng đầu. Những nỗ lực triển khai chuyển đổi số của Mobifone đã được ghi nhận với những giải thưởng, danh hiệu của nhiều tổ chức uy tín: Top 10 doanh nghiệp công nghệ thông tin Việt Nam ba năm liên tiếp 2019 – 2021; Top 50 doanh nghiệp công nghệ thông tin hàng đầu Việt Nam 2018. Nhiều sản phẩm đạt giải thưởng Sao Khuê ba năm liên tiếp 2019 – 2021... Năm năm tới, Mobiphone quyết tâm sẽ chủ động chuyển đổi số toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, khẳng định vị thế là một trong những doanh nghiệp số hàng đầu của Việt Nam.

Đài Truyền hình Việt Nam (VTV) thời gian qua được xếp hạng chuyên đổi số thành công nhất với quyết tâm “khán giả ở đâu, VTV ở đó, khán giả xem bằng hình thức nào, VTV cung cấp hình thức đó”.

Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh, với sự hỗ trợ của Sở Thông tin và Truyền thông, đã triển khai giải pháp chuyển đổi số cho cả quy trình xác nhận FO và quy trình xác nhận hoàn thành cách ly tại nhà. Khi đã chuyển đổi số, việc cấp quyết định cách ly và giấy hoàn thành cách ly y tế trở nên dễ dàng hơn, giảm đáng kể khối lượng công việc cho nhân viên y tế, rút ngắn thời

gian chờ đợi cho người dân; đồng thời giúp việc lưu trữ thông tin người bệnh đơn giản và thuận lợi; các ban, ngành cũng dễ dàng giám sát và hỗ trợ các trạm y tế một cách nhanh chóng, kịp thời.

“Chuyển đổi số là xu thế, là tất yếu trong thời đại ngày nay, đó là cơ hội cho các nước, các doanh nghiệp vượt lên trong cuộc cách mạng công nghệ 4.0, nhưng cũng là nguy cơ tụt hậu, bị bỏ lại ngày càng xa đối với ai không quan tâm đến nó”⁽¹⁾.

Tốc độ chuyển đổi số tại các quốc gia là khác nhau, tùy thuộc vào mức độ phát triển công nghệ và tốc độ chuyển đổi mô hình doanh nghiệp. Trong đó, châu Âu

được đánh giá là khu vực có tốc độ chuyển đổi số nhanh nhất, tiếp đến là Mỹ và các quốc gia châu Á.

Với dân số trên 97 triệu người và là nền kinh tế có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất nhì trong khu vực Đông Nam Á, với lực lượng lao động trẻ, năng động, có khả năng tiếp cận nhanh chóng công nghệ cao, Việt Nam được các chuyên gia đánh giá là nước có tiềm năng rất lớn trong việc chuyển đổi số, góp phần nâng cao cuộc sống của người dân và chất lượng phát triển của đất nước.

(1) Đề án Chuyển đổi số quốc gia

NẤM ĐỐI KHÁNG ... (Tiếp theo trang 26)

choderma với lạc cũng như tất cả các loại cây trồng khác là không sử dụng đồng thời với vôi bột vì sử dụng vôi bột tạo pH đất bất lợi cho sự phát triển của hệ vi sinh vật hữu ích trong chế phẩm.

Sử dụng chế phẩm sinh học nấm đối kháng Trichoderma tuy có thêm chi phí mua chế phẩm ban đầu từ đầu vụ, tuy nhiên sử dụng chế phẩm giúp hạn chế bệnh héo rũ hại lạc, giảm thuốc bảo vệ thực vật cần sử dụng xấp xỉ 100.000 đồng/500 m² mà vẫn đảm bảo yêu cầu phòng trị bệnh. Mặt khác

hiều nghiên cứu đã chứng minh nấm đối kháng Trichoderma có tính kháng Aspergillus flavus gây bệnh mốc vàng hại lạc, đối tượng hại có ý nghĩa kinh tế quan trọng với cây lạc. Nấm A. flavus có khả năng sinh độc tố aflatoxin, có thể gây ung thư và một số bệnh nguy hiểm trên người và động vật. Sử dụng chế phẩm sinh học nấm đối kháng Trichoderma giúp giảm hàm lượng aflatoxin tổng số trên lạc sau thu hoạch, tạo điều kiện thuận lợi cho bảo quản và an toàn khi sử dụng lạc thương phẩm.

Tuy nhiên, các kết quả nghiên cứu mới chỉ là bước đầu, trong thời gian tới, Trung tâm sẽ tiếp tục khảo nghiệm diện rộng trên lạc vụ đông xuân và các đối tượng cây trồng khác đồng thời kiểm tra khả năng kháng Aspergillus flavus gây bệnh mốc vàng hại lạc để có những đánh giá toàn diện hơn về hiệu quả chế phẩm sinh học Trichoderma và đưa ra những khuyến cáo sử dụng phù hợp góp phần xây dựng vùng trồng lạc Hà Tĩnh an toàn, phát triển bền vững.

T.T.T.T

Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo động lực xây dựng nền nông nghiệp năng suất, chất lượng

Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trở thành động lực quan trọng để xây dựng nền nông nghiệp có năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, bền vững, thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và quốc tế, gắn với xây dựng nông thôn mới hiện đại.

Mới đây, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có quyết định phê duyệt Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Theo đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đặt ra mục tiêu tổng quát là phát triển KH,CN&ĐMST trở thành động lực quan trọng để xây dựng nền nông nghiệp có

năng suất, chất lượng, hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao, bền vững, thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực và quốc tế, gắn với xây dựng nông thôn mới hiện đại.

Xây dựng hệ thống các tổ chức khoa học và công nghệ ngành nông nghiệp đủ tiềm lực và trình độ tạo ra các luận cứ và sản phẩm khoa học có giá trị cao, tiếp thu chọn lọc và làm chủ các công nghệ tiên tiến của thế giới, chuyên giao ứng dụng, nhân rộng trong thực tiễn sản xuất; góp phần nâng cao nhanh thu nhập và cải thiện đời sống nông dân, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và giảm phát thải khí nhà kính.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đặt mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt (VietGAP) hoặc

tương đương trở lên đạt trên 40%. Tỷ lệ kết quả các nhiệm vụ khoa học, công nghệ có sản phẩm là giống, vật tư đầu vào, quy trình công nghệ, thiết bị, tiên bộ kỹ thuật..., được ứng dụng vào thực tiễn đạt trên 90% vào năm 2025 và đạt trên 95% năm 2030.

Cùng với đó là có ít nhất 60% kết quả nghiên cứu được công nhận tiên bộ kỹ thuật và áp dụng vào sản xuất; trong đó khoảng 15% kết quả nghiên cứu được đăng ký bản quyền sáng tạo, sở hữu trí tuệ. Tổng giá trị chuyển giao công nghệ, thương mại hóa kết quả nghiên cứu từ các viện nghiên cứu, trường đại học cho doanh nghiệp tăng 20% giai đoạn 2021-2025 và 35% giai đoạn 2026-2030.

Ngành sẽ hỗ trợ xây dựng và phát triển được ít nhất 200 doanh nghiệp nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao có sự



Mục tiêu đến năm 2030, tỷ lệ giá trị sản phẩm nông nghiệp được sản xuất theo các quy trình sản xuất tốt (VietGAP) hoặc tương đương trở lên đạt trên 40%. Ảnh PV



Khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo là động lực xây dựng nền nông nghiệp năng suất, chất lượng, hiệu quả. Ảnh PV

hợp tác, liên kết sản xuất theo chuỗi từ sản xuất đến chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên phạm vi cả nước; xây dựng và phát triển từ 50-100 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại các vùng sinh thái nông nghiệp. Tỷ lệ doanh nghiệp có hoạt động đổi mới sáng tạo chiếm 60% vào năm 2025 và chiếm 85% vào năm 2030.

Nhằm đạt được những kết quả nêu trên, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đưa ra một số giải pháp. Cụ thể như, truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp lãnh đạo, doanh nghiệp và người dân về sứ mệnh, vị trí, vai trò của KH&CN và ĐMST; đổi mới tư duy về KH&CN và ĐMST trở thành khâu đột phá đưa kinh tế nông nghiệp Việt Nam phát triển mạnh mẽ; chuyển đổi sang mô hình tăng trưởng xanh, bền vững với môi trường, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành.

Nâng cao tính tự chủ, vai trò, quyền hạn và trách nhiệm toàn diện của người đứng đầu tổ chức KH&CN trong việc hoạch định chiến lược, định hướng nghiên cứu khoa học, ứng dụng, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản trị tổ chức, nhân sự để sử dụng hiệu quả nguồn lực được đầu tư, tạo ra các sản phẩm khoa học, công nghệ được đưa vào sản xuất.

Đổi mới hệ thống sáng tạo quốc gia lấy doanh nghiệp làm trung tâm, trường đại học, viện nghiên cứu là chủ thể nghiên cứu mạnh. Tiếp tục

quan tâm phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo. Tăng cường thiết chế hợp tác công - tư, đồng tài trợ giữa Nhà nước và doanh nghiệp cho các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo. Phát triển đồng bộ, gắn kết chặt chẽ các ngành khoa học với doanh nghiệp, ưu tiên nâng cao năng lực đón đầu các ứng dụng KH&CN tiên phong ở trình độ cao.

Bảo đảm các nguyên tắc công khai, minh bạch, độc lập phản biện trong tuyển chọn và xét chọn nhiệm vụ KH&CN; trao quyền tự chủ cho tổ chức, cá nhân chủ trì nhiệm vụ KH&CN và tổ chức KH&CN công lập, đi đôi với cơ chế đánh giá độc lập và giám sát xã hội, công khai kết quả hoạt động KH&CN. Rà soát hiện trạng để đầu tư có chọn lọc đối với một số tổ chức KH&CN trọng điểm, hiệu quả.

Tiếp tục đổi mới cơ chế đầu tư và tài chính cho KH&CN trên cơ sở cạnh tranh lành mạnh, có trọng tâm, trọng điểm, dựa trên hiệu quả đầu ra. Đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý nhiệm vụ KH&CN, quản lý tài chính theo thông lệ quốc tế, giảm tối đa thủ tục hành chính cho các nhà khoa học; giao quyền sở hữu kết quả KH&CN có sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan chủ trì để thúc đẩy ứng dụng, thương mại hóa kết quả nghiên cứu.

Đồng thời, tăng đầu tư từ ngân sách nhà nước cho

KH&CN và ĐMST, có cơ chế kinh tế, tài chính khuyến khích doanh nghiệp đầu tư, tham gia mạnh hơn vào hoạt động nghiên cứu, phát triển và đổi mới công nghệ.

Tiếp tục đầu tư cải thiện hạ tầng cơ sở vật chất cho khối viện, trường; tăng cường trang thiết bị nghiên cứu, nâng cao hiệu quả hoạt động của các phòng thí nghiệm trọng điểm, phòng thí nghiệm chuyên ngành; đầu tư tăng cường tiềm lực thông tin KH&CN. Đầu tư một số Viện, Trường trở thành đơn vị nghiên cứu và đào tạo ngang tầm khu vực và quốc tế. Kết hợp đồng bộ giữa hạ tầng nghiên cứu, môi trường học thuật tiên tiến và tự chủ, chính sách đãi ngộ thỏa đáng và các cơ hội phát triển nghề nghiệp thuận lợi cho nhà khoa học. Ưu tiên nguồn lực đầu tư từ ngân sách nhà nước cho nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong nông nghiệp thông qua các chương trình KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ.

Xây dựng đội ngũ cán bộ KH&CN có tâm huyết, chuyên môn hóa cao, có kinh nghiệm, có khả năng nghiên cứu kết hợp tư vấn, chuyển giao sản phẩm KH&CN trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp góp phần đảm bảo chất lượng và nâng cao hiệu quả sử dụng các sản phẩm của nghiên cứu, chuyển giao...

Nguồn: vietq.vn

* Nâng cao kỹ năng truyền thông Khoa học và Công nghệ Hà Tĩnh

Hội nghị nhằm trang bị, bồi dưỡng, cập nhật các kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cần thiết cho đội ngũ làm công tác truyền thông chính sách về khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo tại các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, huyện thị trong toàn tỉnh.

Vừa qua Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức Hội nghị tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho hoạt động truyền thông khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo (KH&CN&ĐMST) cho hơn 60 học viên, đến từ các Sở, ban ngành, đoàn thể và các huyện thị trong tỉnh. Tham dự buổi tập huấn có Ông Phan Trọng Bình, Phó Giám đốc Sở.



Các học viên tham dự Hội nghị tập huấn; ảnh: ĐP

Tại Hội nghị tập huấn, các học viên được nghe giảng viên Nguyễn Xuân Hải, Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh truyền đạt và trao đổi các nội dung làm báo, báo chí hiện đại, về các tác phẩm báo chí, về quan hệ và đạo đức của người làm báo. Đặc biệt là các kỹ năng cơ bản về viết tin, bài và những thao tác cụ thể để đổi mới công tác truyền thông khoa học công nghệ...

Thông qua buổi tập huấn, các học viên được nâng cao kiến thức và kỹ năng, các bước tiến hành về viết tin bài và những kinh nghiệm từ giảng viên. Từ đó để giúp đội ngũ làm công tác truyền thông chính sách về khoa học công

nghệ tại các cơ quan, đơn vị trên toàn tỉnh vận dụng vào thực tiễn công tác, đổi mới sáng tạo trong tổ chức thực hiện để công tác truyền thông khoa học công nghệ ngày càng tốt hơn, rõ nét, thuyết phục và mạnh mẽ hơn...góp phần đưa Khoa học và Công nghệ ngày càng phát triển.

Tại Hội nghị tập huấn các học viên được nâng cao kiến thức kỹ năng truyền thông chính sách khoa học công nghệ

Đức Phú

* Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về An toàn bức xạ hạt nhân và kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân

Thực hiện Kế hoạch quản lý nhà nước về lĩnh vực an toàn bức xạ, hạt nhân năm 2023, Sở Khoa học và Công nghệ vừa tổ chức buổi làm việc với Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa Hà Tĩnh.

Chiều ngày 02/3/2022, Sở Khoa học và Công nghệ đã tổ chức đoàn công tác kiểm tra việc chấp hành pháp luật về An toàn bức xạ hạt nhân (ATBX) và kế hoạch ứng phó sự cố bức xạ hạt nhân tại Công ty TNHH Gang thép Hưng Nghiệp Formosa (Công ty FHS).

Tham dự buổi làm việc, phía Sở KH và CN có ông Nguyễn Huy Trọng- Phó GD Sở cùng đoàn công tác; phía Công ty FHS có ông Hoàng Vưu Vi- Trưởng phòng An toàn Tổng Công ty cùng đại diện phụ trách các bộ phận liên quan.

Trước khi kiểm tra thực tế tại nhà máy, đại diện phía Công ty FHS đã trình bày báo cáo về công tác đảm bảo an toàn bức xạ tại Công ty, cụ thể như: tình hình nguồn phóng xạ, thiết bị bức xạ; cơ cấu tổ chức quản lý ATBX, số lượng nhân viên bức xạ, việc theo dõi liều chiếu xạ cá nhân, tình hình khám sức khỏe định kỳ của nhân viên bức xạ; quản lý hồ sơ liên quan đến ATBX, công tác kiểm xạ, đánh giá ATBX, thực hiện nội quy ATBX và quy trình làm việc, an ninh nguồn phóng xạ, công tác ứng phó sự cố bức xạ; đánh giá chung công tác đảm bảo ATBX.

Qua kiểm tra hồ sơ, thay mặt đoàn công tác ông Nguyễn Huy Trọng - Phó GD Sở kết luận: đánh giá cao công tác lưu trữ hồ sơ, đảm bảo đúng quy trình, pháp luật quy định; Giấy phép được cấp cho nhân viên phụ trách ATBX đều còn hiệu lực; có kế hoạch ứng phó sự cố an toàn bức xạ, an ninh nguồn phóng xạ của cơ sở theo quy định. Bên cạnh đó, phía Công ty cũng cần rà soát lại các tình huống sự cố, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật mới có liên quan;



Đoàn kiểm tra thực tế tại nhà máy; ảnh: Q.T

Qua kiểm tra kiểm tra thực tế tại nhà máy: Công ty đã thực hiện các quy định về điều kiện an toàn bức xạ và hạt nhân tại các bộ phận có sử dụng thiết bị bức xạ và nguồn phóng xạ; các biển cảnh báo được treo đúng quy định.

Kết thúc buổi làm việc hai bên đã trao đổi, thống nhất chủ trương phối hợp thực hiện Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố bức xạ và hạt nhân tỉnh Hà Tĩnh năm 2023 theo kế hoạch của Sở KH và CN đưa ra.

QT

*** Hội nghị học tập quán triệt và triển khai thực hiện chuyên đề "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"**

Vừa qua, Đảng ủy Khối các cơ quan và doanh nghiệp tỉnh tổ chức Hội nghị học tập, quán triệt và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2023 với chủ đề: "Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát

vọng và truyền thống văn hóa con người Hà Tĩnh, nỗ lực hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội".

Hội nghị được triển khai bằng hình thức trực tuyến tới 150 điểm cầu với trên 6.000 đảng viên trong toàn tỉnh. Ông Lê Văn Khánh - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy trực tiếp truyền đạt nội dung chuyên đề.

Tại hội nghị, ông Lê Văn Khánh - Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy truyền đạt chuyên đề: "Học tập làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phát huy ý chí tự lực, tự cường, khơi dậy khát vọng và truyền thống văn hóa con người Hà Tĩnh, nỗ lực hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội".

Dự hội nghị tại điểm cầu Sở Khoa học và Công nghệ có ông Bùi Quang Hoàn - Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở, các đồng chí trong Ban Giám đốc cùng gần 100 cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức toàn Sở.

Phát biểu chỉ đạo sau kết thúc Hội nghị, đồng chí Bùi Quang Hoàn nhấn mạnh: sau Hội nghị học tập quán triệt và triển khai thực hiện chuyên đề năm 2023. Đề nghị các chi bộ có chương trình hành động cụ thể tại chi bộ mình; lãnh đạo các đơn vị khắc phục ngay những tồn tại hạn chế đã nêu ra trong dịp cuối năm 2022; các đồng chí đảng viên tiếp thu một cách nghiêm túc, nâng cao trình độ chuyên môn, lý luận chính trị để áp dụng vào thực tiễn, góp



Gần 100 đại biểu tại điểm cầu Sở KH và CN theo dõi chuyên đề qua hình thức trực tuyến; ảnh: Q.T

phần hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2023.

QT

*** Mỗi đoàn viên, thanh niên ngành KH&CN Hà Tĩnh phải luôn tiên phong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số**

Giám đốc Sở KH&CN Hà Tĩnh Bùi Quang Hoàn đề nghị đoàn viên công đoàn, thanh niên và người lao động trong toàn ngành tiếp tục cùng nhau nghiên cứu, học tập các nội dung về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính để sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ.

Sở KH&CN vừa tổ chức hội nghị đối thoại giữa Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở với đoàn viên công đoàn, đoàn thanh niên với chủ đề “Khát vọng đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính”.



Tại hội nghị, đại diện lãnh đạo các phòng, ngành đã trao đổi đề dẫn về các chuyên đề khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính.

Tiếp đó, trong không khí dân chủ, cởi mở và thẳng thắn, các đoàn viên, thanh niên tham gia buổi đối thoại đã chia sẻ những tâm tư, nguyện vọng của tuổi trẻ, đồng thời, mạnh dạn nêu lên nhiều kiến nghị, đề xuất trước những vấn đề liên quan.

Theo đó, các ý kiến tập trung vào những vấn đề như: Định hướng chuyên đổi số, kế hoạch đào tạo cán bộ phục vụ chuyển đổi số của Sở trong thời gian tới và vai trò đồng hành, tiên phong của lực lượng thanh niên trong định hướng đó; giải pháp để khắc phục những khó

khăn trong công tác cải cách hành chính và duy trì thứ hạng cao trong bảng xếp hạng cải cách hành chính cấp tỉnh; giải pháp để KH&CN, chuyển đổi số đến với người dân.

Bên cạnh đó, các đoàn viên công đoàn, thanh niên ngành KH&CN cũng quan tâm và kiến nghị lãnh đạo Sở có các giải pháp đồng hành với ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo của công chức, viên chức; giải pháp hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm nông sản và năm dược liệu; giải pháp tạo sân chơi cho thanh niên yêu và có ý tưởng khởi nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ...

Tại buổi đối thoại, lãnh đạo Sở, lãnh đạo các phòng, ngành chuyên môn đã lắng nghe, ghi nhận những ý kiến đề xuất và trao đổi, trả lời thỏa đáng những thắc mắc, trăn trở của đoàn viên, thanh niên.

Giám đốc Sở KH&CN Bùi Quang Hoàn nhấn mạnh, các ý kiến tại hội nghị đối thoại rất dân chủ, trách nhiệm, thẳng thắn, thể hiện khát vọng cống hiến, khát vọng trưởng thành của đoàn viên công đoàn, đoàn thanh niên. Các ý kiến đã giúp lãnh đạo nhìn nhận được vị trí của Sở và từ đó xây dựng giải pháp, kế hoạch phù hợp cũng như những nội dung cần bổ cứu trong thời gian tới.

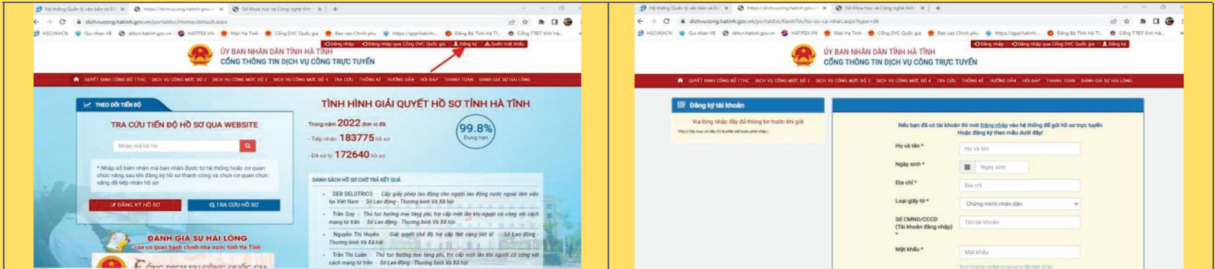
Giám đốc Sở KH&CN đề nghị thời gian tới, đoàn viên công đoàn, thanh niên và người lao động trong toàn ngành tiếp tục phấn đấu, phát huy sức lực, trí tuệ để xây dựng sở, xây dựng ngành và đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương, đóng góp cho các tổ chức chính trị xã hội; tiếp tục cùng nhau nghiên cứu, học tập các nội dung về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính để sẵn sàng hoàn thành nhiệm vụ mỗi cá nhân.

Đặc biệt, mỗi cán bộ, người lao động ngành KH&CN cần tiên phong trong đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong thực thi nhiệm vụ chuyên môn; thực hiện tốt nhiệm vụ, chức trách công chức, viên chức, trở thành công dân số; có khát vọng thay đổi để tốt hơn, toàn diện hơn.

Nguồn: Báo Hà Tĩnh

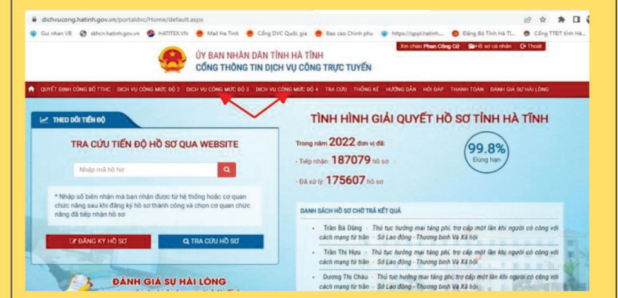
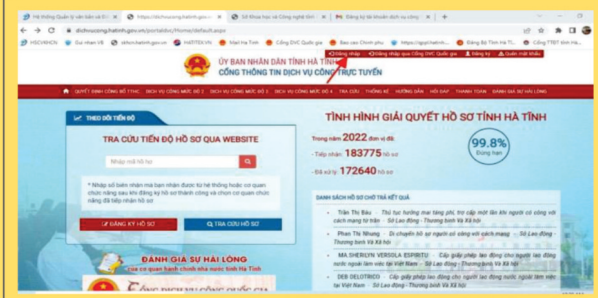
HƯỚNG DẪN CHI TIẾT SỬ DỤNG DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

1. Đối với khách hàng đã có tài khoản Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh thì đăng ký nộp hồ sơ từ bước 4, 5.
2. Đối với khách hàng chưa có tài khoản Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh thì thực hiện lần lượt từng bước dưới đây:



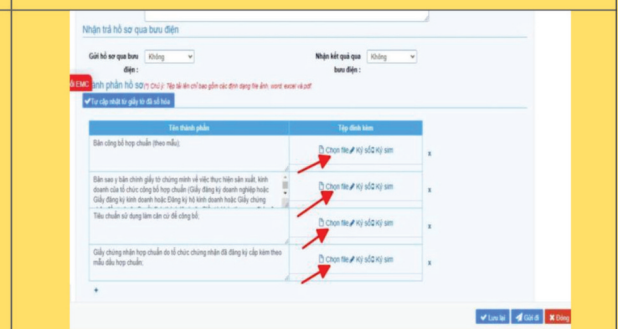
Bước 1:
 Nhập địa chỉ: dichvucong.hatinh.gov.vn trên trình duyệt Web
Bước 2:
 Click chuột trái và mục **Đăng ký** trên góc phải màn hình

Bước 3:
 Cập nhật chính xác các nội dung yêu cầu xuất hiện trên Bảng thông tin đăng ký tài khoản.
 -> Sau đó bấm chọn **Đăng ký** để kết thúc.



Bước 4:
 Đăng nhập vào cổng dịch vụ công: Nhập địa chỉ: dichvucong.hatinh.gov.vn trên trình duyệt Web và click vào **đăng nhập**.
 -> Tên tài khoản: Nhập số CMND hoặc CCCD đã đăng ký -> nhập mật khẩu

Bước 5:
 Chọn dịch vụ công mức độ 3, 4



Bước 6:
 Chọn Sở Khoa học và Công nghệ.
 -> Chọn thủ tục hành chính thực hiện và click vào **Đăng ký**.

Bước 7:
 Nhập thông tin vào ô nội dung và đính kèm đầy đủ file theo thành phần hồ sơ.

Tại đây có thể lựa chọn hình thức **nhận, trả hồ sơ qua dịch vụ bưu điện**.
 Lưu lại và **Gửi đi** ở biểu tượng phía dưới góc phải để kết thúc việc đăng ký nộp hồ sơ trực tuyến./.



SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TĨNH

CÁC SẢN PHẨM ĐÃ ĐƯỢC CẤP VĂN BẰNG BẢO HỘ NHÃN HIỆU CỘNG ĐỒNG



MẬT ONG VŨ QUANG
NHÃN HIỆU TẬP THỂ
QB số 17666/QĐ-SHTT
ngày 3/4/2013



CAM BÙ HƯƠNG SƠN
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 610 /QĐ-SHTT ngày 23/3/2015



BƯỞI PHÚC TRẠCH
CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
QB số 2180/QĐ-SHTT ngày 9/11/2016



CAM THƯỢNG LỘC
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 1016 /QĐ-SHTT
ngày 9/1/2017



CAM VŨ QUANG
NHÃN HIỆU TẬP THỂ
QB số 21809/QĐ-SHTT
ngày 10/4/2017



NHUNG HƯƠNG HƯƠNG SƠN
CHỈ DẪN ĐỊA LÝ
QB số 787/QĐ-SHTT
ngày 28/2/2019



MỘC THÁI YÊN
NHÃN HIỆU TẬP THỂ
QB số 1972 /QĐ-SHTT
ngày 18/3/2019



CU ĐỜ HÀ TĨNH
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 43097/QĐ-SHTT
ngày 03/5/2019



CAM SƠN MAI
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 96278/QĐ-SHTT
ngày 31/10/2019



CAM KHE MÂY
NHÃN HIỆU CHỨNG NHẬN
QB số 68518/QĐ-SHTT
ngày 14/8/2019



MẬT ONG HƯƠNG SƠN
Nhân hiệu chứng nhận
QB số 82656/QĐ-SHTT
ngày 29/10/2021



RAU CŨ QUẢ SẠCH TƯỢNG SƠN
Nhân hiệu tập thể
QB đơn hợp lệ số 37584/QĐ-SHTT
ngày 12/5/2021



CHÈ HỒNG LỘC
Nhân hiệu tập thể
QB số 57846/QĐ-SHTT
ngày 14/7/2021



MỰC THẠCH KIM
Nhân hiệu chứng nhận
QB số 59575/QĐ-SHTT
ngày 19/7/2021



NƯỚC MẮM KỶ NINH
Nhân hiệu chứng nhận
QB số 59577/QĐ-SHTT
ngày 19/7/2021